Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Ngày thứ ba 24 Avril 1934
Mồng 11 tháng ba (thiếu) năm Giáp Tuất

Lục tỉnh tân văn

Năm thứ 27
Số 4659

GIÁ BÁO
Một năm..... 00
Sáu tháng.... .50
Ba tháng..... 3.50
Mỗi số..... 0.06

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard — SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tờ báo bên Pháp-Quốc
CROPTONS INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

INDOCHINE
N° 2444

Tiền « lậu-qui »

Cái đề bữa nay nó có hơi lạ tai với bạn đọc một chút. Tiền «lậu quis (lậu hụ) là tiền gì?

Cái danh-từ nầy ngày nay chắc không còn ai dùng và chắc it người biết đến nó nữa! Nó đã theo với thời-gian mà cũ, song sở dĩ hiện thời thiên hạ không dùng nữa là vì nó đã cải tên sửa họ lại lâu rồi và có lẽ tại người ta không còn dùng đến son đến mực tàu ở các công sở nữa!

Người đời xưa muốn dùng chữ cho khéo, muốn dùng một cách cho thanh-cao tao nhã, hay là muốn giấu cái tiếng xấu mà đặt ra hai chữ « lậu qui » thì tôi không được biết.

Lậu-qui có nghĩa gì? Theo tôi hiểu «lậu qui» tức là quitắc xấu xa, nhưng cái nghĩa thông-dụng của nó lại khác. Người ta hiểu tiền « lậu-qui » nghĩa là tiền « son mực ».

Đời trước tiền bạc eo-hẹp không được chơi chữ như bây giờ. Sự giao-dịch lại có lắm điều bất tiện. Thành-thử từ quan chí dân muốn đổi chác vật gì thì cứ đổi ngay chớ không thể đem tiền nhiều mà mua chác được. Tiền dúc không có nhiều! Vì thế làm quan công chẳng được lãnh lương bằng tiền bằng bạc như quan lại hiện thời. Lãnh lương bằng lúa bằng gạo của kho nhà nước, do lúa thâu thuế của dân. Tuy có ăn lương bằng lúa song cũng vẫn không đủ xây dựng. Vì thế những ông quan ông quan thanh-bạch cả đời cứ chịu chữ nghèo mãi, không làm thế gì nhờ bổng lộc của vua cấp cho mà dư giả được. Tại ăn lương it và tại ăn lương bằng lúa thóc nên chi mới sanh ra cái món tiền lậu-qui mà ta có thể gọi nôm cho dễ hiểu là tiền son mực.

Tôi quên nói rằng những son mực giấy tờ m các quan dùng hồi trước đó phần nhiều phải xuất tiền túi ra trả chớ không phải là của nhà nước cấp phát đâu. Triều đình chỉ lượng cho một ít thôi. Thiếu thôn lại về phần các quan phải lo liệu lấy!

Cũng vì mấy lẻ nói trên đây mới nảy sanh ra cái món tiền son mực. Những người phải đến cửa công, phải làm hao tốn son mực của quan phải trả món tiền son mực ấy. Trả tiền son mực hồi xưa cũng như ngày nay muốn thưa kiện việc gì, phải dùng tiền tụng lẻ vậy.

Cái lệ đó thành ra thói quen. Về sau dầu cho quan không bắt buộc phải nộp món tiền son mực nhưng thiên hạ vẫn phải nghĩ cũ ra chịu mãi. Quan lại it lời lương, không dủ xảy xài, bắt cái nhịp lấy, rồi cứ dần dần thừa kiện điều chi phải chịu tiền son mực cả. Lần lần những kẻ nào muốn cho mình được việc, đem tiền tới lo lót cho các quan cũng lấy nề là tiền son mực để đề che mắt những người ngoại cuộc. Quan lại cũng dạn an vì lấy nề là dân chịu tiền son mực cho chẳng phải đi lo lót. Rất đỗi những tiền son mực thành ra một quitắc xấu!

Tôi đem gốc tích dẫn ra dây để chỉ tại sao mà người ta dùng hai tiếng «lậu qui». Rồi chữ tiền son mực thành ra một nghĩa rộng là tiền hối lộ. Tôi tưởng khi, dân ta có tánh đi lo lót, hay quan lại ta có tánh ăn của hối lộ do nơi cái lệ chịu tiền son mực buổi xưa và vì quan ăn lương it, lại ăn bằng lúa thóc! Việc gì lâu ngày cũng đều thành thói quen, mỗi lần dân có chuyện gì tới quan, nếu dân không chịu chia ra trước thì quan cũng bắt dân phải trả tiền son mực.

Đến ngày nay, thiên hạ không dùng hai tiếng *son mực* nữa thì lại dùng hai tiếng *trà nước* để thế vào. Trà nước cũng đồng một nghĩa! Hiện giờ thấy quan lại mình hay ăn lo, dân sự mình hay chạy đi lót, người ta đổ thừa tại việc nầy tại việc kia. Tôi không đổ thừa tại vì dầu hết, tôi cứ phăng đến gốc rồi nói là tại món tiền «lậu qui» mà thôi.

Cao-minh-CHIỂM.

Nhiều nơi gởi thơ về hỏi giờ nhứt định phải có mặt tại bến tàu để đi tới cho đúng. Chúng tôi xin trả lời chung rằng giờ tiền đưa sẽ do ban Trị sự cho hay sau vì tàu chưa biết lấy neo chừng nào. Có điều ngày 29 Avril có mặt trước tại Saigon thì tốt hơn.

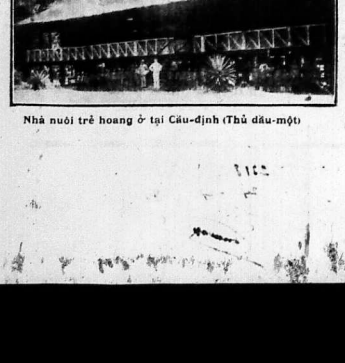

Nhà nuôi trẻ hoang ở tại Cầu-định (Thủ dầu-một)

Trên trời dưới đất

Bà Thị-Kính với bà phán ở Kontum

Hồi chưa thoát tục, bà Thị-Kính một ngày nọ thấy chồng nằm ngủ mà trên cằm lại có sợi râu vểnh ngược lên xem trái mắt, nên bà cầm dao lại gần tính cắt đứt đi. Bất ngờ đức ông chồng đang ngủ chợt tỉnh giấc, gặp bà cầm dao kề gần tới cổ mình nhè nghĩ bậy rằng bà có ý giết ông, rồi, không kịp suy nghĩ, ông đánh đoạn nghĩa vợ chồng, đánh đập đuổi đi. Thọ cái hàm-oan không thể giải tỏ được, bà Thị-Kính ngán mùi đời, đi tu, nên sau mới thành phật Quan-Âm.

Ở lỏ Bà khi thành Phật, trách ông chồng xưa thì cũng có ý trách, là sao lúc nọ nóng tánh quá không hỏi đi hỏi lại trước khi đánh đuổi mình đi, nhưng Phật thà không oán: có phải nhờ cái tánh nóng-nhờ sự không kịp suy của chồng nên Bà mới đi tu thành chánh quả hay chăng?

Bà Thị-Kính thọ hàm oan, nhờ sự không quy kỷ của chồng mà thành Phật, điều ấy thật là độc nhứt vô nhị. Ngoài ra thiếu gì người dân bà, thọ hàm oan vì chồng quá nóng trong một lúc, mà phải khốn khổ, thân sơ thất sở, có khi vào khám vì tu cùng không chừng.

L.T.T.V. hôm qua có thuật một cái tin đáng chú ý hơn hết, theo Thiên-Đăng tôi:

Một ông phán ở Kontum đang ngủ bỗng giựt mình thức dậy, mình mẩy ông ta ướt đầm mùi dầu xăng là dầu xăng. Ông ta hoảng hồn chạy ra đường kêu la cầu cứu, nói vợ mình tính đốt xác mình..

Tin ấy để quyết bà phán là một ác phụ toan giết chồng. Có điều không nói rõ cho ta biết coi, lúc cầm hộp quẹt hay không. Nếu mà không, thì Thiên-Đăng tôi cho bà Thị-Kính.

Bà Thị-Kính cầm dao lại gần chồng muốn cắt một vài sợi râu để lâu mà ông lâm biếng cạo. Ai biết đâu rằng, rưới dầu xăng vào mình chồng, bà phán chỉ có cái ý là tắm chồng cho sạch sẽ mà thôi. Bộc gió đã từng xài dầu xăng. Nó là một món tẩy đồ dơ mau hơn xà bong, Việt-Nam nữa. Thiên-Đăng tôi còn nhớ lúc nhỏ, thấy dầu cỏ đóng một lớp đất mà người ta quen gọi là c..., trâu, thì người đề ra Thiên-Đăng tôi đỗ chút xăng lên đầu, lấy lược dầy quảu cho chừng ba cái là sạch hót, sạch hơn dùng xà bong. Biết đâu ông phán ở Kontum lâu ngày chầy tháng không tắm, bà vợ tưởng thế phải đợi ông ngủ, rưới cho ông một ít dầu xăng đặng có ký đất cho đỡ? Thế rồi, đến đặp cái « thạnh tình » của bà, ông ra la làng phở lở làm bà phải đi ngồi khám.

Oan cho bà chưa?

Cái oan nầy, ức thấu tới mây xanh.

Bàn ông, nói là học thức cao, tài ba lắm, nhưng Thiên-Đăng tôi cho rằng it có khi hiểu ngay rõ cái chủ tâm tốt của hiền nội-trợ họ. Bằng cớ đâu? Thì Thiên Đăng tôi mới thuật chuyện chồng bà Thị-Kính và ông phán ở Kontum đó.

Hỡi đàn bà! Hãy rán làm cho chồng hiểu tánh ý mình cho rõ. Bằng chẳng thì thôi, trừ ra chồng biểu, ký đứ đường cổ tự tiện xáp lại gần bên chồng mà lo việc vệ sanh cho ổng, như là cạo râu, tắm rửa, kẻo thọ hàm oan như bà phán, bà thị Kính mà khốn.

Nhứt là họ có chi trên đầu, mặc kệ họ, đừng xáp lại chải chi bằng... chỏi chà... Các bà chớ trách sao chồng bỏ...

THIÊN-ĐĂNG.

HỠI ANH EM TRONG NƯỚC

Ban Trị-sự tổ-chức một cuộc hội hiệp dân chúng để tiễn đưa quan Thống-đốc Krautheimer về Pháp, gồm đủ yếu nhơn các giới đã thành lập.

Ban Trị-sự ấy có cậy chúng tôi thông báo cho hết thảy quần-chúng Nam-kỳ biết rằng bữa 29 Avril nầy là ngày quan Thống-đốc Krautheimer xuống tàu trở về Pháp địa.

Vậy ngày ấy những người nào có thể đi được thì nên rủ nhau ra bến tàu để tiễn đưa ngài.

Các ông hội-trưởng các hội lương-hữu, các hội thể-thao ở Saigon nên báo cho hội-viên và chiến tướng của mình biết ngày 29 Avril là ngày gì để cho anh em được đi đông đủ.

Các ông Hội-trưởng các hội ở các tỉnh trong Nam-kỳ cũng nên sốt sắng đối với việc tiễn đưa nầy.

Các quan lại ở các tỉnh, các ông chủ-quận, hội-đồng, cai-tổng, phó-tổng cũng hương-chức ở các nơi, ngày ấy nếu có thể lên được Saigon để tiễn đưa Ngài thì cứ lên ngay.

Chớ nên ngần ngại gì hết!

Ban Trị-sự sẽ lo sắp đặt cho có trật-tự hẳn hoi.

Hỡi anh em trong nước, nên vì tiễn-đỗ của nước mà đi cho thật đông để tỏ cái lực lượng quần chúng ngày nay.

Bữa đó sẽ có gặn một ngàn hướng-đạo-quân ở Nam-kỳ giàn hầu đưa quan Thống-đốc Krautheimer.

Ngày 29 Avril là một ngày hội hiệp mà các hạng người trong Xã-hội nầy nên có mặt và phải có mặt.

QUAN THỐNG-ĐỐC KRAUTHEIMER

lãnh chức Thống-đốc danh dự

Một chỉ dụ mới ra đã ban cho quan Thống-đốc Nam-kỳ là ông Krautheimer, và viên Giám-đốc sở Đông-pháp kinh tế ở bên Pháp là ông Blanchard de la Brosse làm chức Thống-đốc và Khâm-sứ danh dự của xứ Đông-pháp.

20.000 thợ dệt ở tại An-độ đình công

Tin điện ở Bombay bửa qua truyền sang cho hay rằng có 20.000 người thợ làm ở các nhà máy dệt đã rủ nhau nghỉ việc.

Chánh-phủ sợ có nhiều việc rắc-rối và bạo-động xảy đến nên đã cho quân lính tới giữ gìn trật tự ở trước các cửa hãng dệt.

Sắp khánh thành

1 đoạn trong đường xe lửa xuyên Đông-Pháp

Đường xe lửa chạy từ Nam chí Bắc, làm bấy lâu nay, bây giờ lại thêm được một đoạn nữa, từ Tourane đi Quảng-Ngãi.

Hiện nay, các xưởng của hãng Trương Thi đang gấp sắng làm việc để cho kịp lễ khánh thành đoạn đường ấy.

Ông Châtel là kỹ-sư xưởng máy đã bán 13 chiếc đầu máy để chạy trên con đường ấy, hiện nay đang đang lo cung một tốp thợ rất đông, rập nhưng cái đầu máy ấy.

Đường xe lửa nầy sẽ rất lớn, toa xe rộng rải. Đầu máy có thể chạy mỗi giờ 70 tới 90 ngàn thước được.

Theo dấu chơn Đường Minh-Hoàng

Người đời nay lại muốn lên chơi trên cung trăng

Ta đã biết các nhà bác-ai, muốn khám phá sự bí-mật trên cung Quảng Cửa chi Hằng, đã trù tính có thể dùng một viên đạn hầu lên trên ấy. Trong viên đạn người đi sẽ đem theo dưỡng-khí cùng như các nhà khoa-học lên thăm thượng tầng không khí. Xem qua cái thuyết, ai chẳng bảo là dễ dàng. Song le, khoa-học càng mở mang lại càng tỏ cho ta hay rằng cái đường qua không - gian từ trái đất lên mặt trăng, chẳng phải dễ dàng và không nguy hiểm đâu.

Chúng ta đã rõ cái độ dưỡng thở nhứt họ sẽ ra thế nào rồi: nghĩa là một lớp không-khí dày độ 15 cây số, mà chúng ta thở, nó đầy những sương, mù và mây gió. Khách trong viên tạc đạn thấy càng lên cao, không-khí lại càng lạnh thêm, mưa đầu biến ra tuyết, mây it hẳn đi và nóng hơn. Qua cái lớp 15 cây số của không-khí ấy, khắc sẽ sang một biển-giới khác. Khách thấy trời sáng lạ lùng, mây mù, gió thổi lúc nầy đều biến đi hết. Trong hàn-thử-biểu, thấy chỉ 35 độ dưới zéro.

Sông khách càng lên, lại thấy lạnh cùng vẫn thế, không tăng hơn. Khách đã vào cái miền stratosphère mà giáo-sư Piccard đã có dịp đến thăm. Rồi đến 38 dặm nữa, nghĩa là đo 70 cây số, khách lại vào một thế-giới khác. Trong khoản nầy tuy khách vẫn còn thấy lạnh thấu xương, song lại thấy hàn-thử-biểu lần lần lại lên. Nếu khách khỏi hành về mùa hè, khách sẽ thấy có những vùng sáng đẹp lạ lùng chẳng khác ở Thái cực ngươi ta trông thấy vậy, mà người ta gọi rạng đông ở Thái-cực (aurore boréale). Nhưng cái vùng sáng ấy chẳng đến nỗi tỏn thương đến tánh mạng của khách đâu mà sợ vì cái vách buồng nầy bằng thép của khách đủ sức cầm những cái quang tuyến nguy hiểm và vô hình của vùng thái dương.

Song khách cứ thấy mình sát lại gần những « cục » không lồ nó chẳng những không để yên mà có khi muốn hại tánh mạng khách nữa. Ấy là khách đi trong đám « sao đổi ngôi », mà nếu một vị sao ấy chạm vào cái « xe » của khách thì xe sẽ tan ra như vỏ trứng chọi với đá vậy. Phần nhiều những cục ấy chỉ nhỏ thôi và có cái sắt hay chất kèm. Vì nó đi mau như biển nên sát vào không-khí thành nóng rồi cháy.

(Tiếp theo trương nhì).

Giây lát..... ...tin nhiêu

Ngày 29 Avril là ngày có một cuộc hội hiệp rất có ý nghĩa. Chúng ta nên vì nghĩa-vụ của người nước mà rủ nhau, nói cho nhau biết để đi cho thật đông.

∴

Không còn mấy ngày nữa hội chợ Thudaumot mở cửa. Vira là một cuộc hội chợ đủ các sự vui chơi thỏa thích, ừa là một cuộc dẫn xảo kỹ nghệ lớn lao lai ừa là một cuộc mua vui làm nghĩa.

Đời gian hùng của một tên bợm

Stavisky với đảng « Maffia »

Stavisky là con của một anh thợ trồng răng. Cha của Stavisky cũng không phải tay vừa, đã có gian thám lường gạt của người, đến chừng bị lôi ra trước phápluật bèn thắt-cổ, tự vận. Stavisky, nghĩ cho kỹ thì không phải thuộc về giòng giống bợm « thượng-lưu », bất quá chỉ là một tên gian-hùng « hạ năm », sanh-hoạt theo bọn du-côn nhỏ tứ xứ. Stavisky là một thằng ăn-trộm, chuyên-môn về nghề lấy đồ nữtrang. Stavisky có nhiều lần bị liên-can vào lắm vụ cắp tiệm xoán một cách gan bạo.

Ăn cắp thì giỏi đời Stavisky cũng đến còn ăn-cắp. Trong lúc thanh thới, tiền bạc vô ra như nước Stavisky cũng không bỏ cái nghề kiếm ăn ở các tiệm ăn đồ nữ trang.

Stavisky, là cây cột của các nhà xét, sòng cờ bạc. Có nhiều sòng bạc, người ta đã quen biết với cái cách gian-lận của Stavisky và của bọn đồng nghiệp với va, nên người ta cấm va vô đánh.

Stavisky đã sanh-hoạt trong cái thế-giới điêm đàng, thì bao giờ cũng muốn giữ lấy cái ác điểm đáng. Bọn cô giao của va, bọn thủ-hạ của va, va lựa toàn là những kẻ một nghề với mình. Những kẻ ấy cũng như là vây cánh của va, miễn lãnh tiền thì biểu gì làm nấy. Bọn ấy đã sức để mà làm nin tệ đi mất những người nào thông biết chuyện, hầm tô giác ra để đòi tiền.

Năm 1921, bị kiện ăn 18 tháng tù về tội gian lận lường gạt một người đàn-bà, để ăn cắp đồ nữtrang. Stavisky làm sao không biết mà mua lòng được một ông trang-sư nọ có chức thần-sĩ trong nghị-viện. Ông trang-sư thân-sĩ ấy lo giùm cho va không bao lâu, thì người đàn-bà kia, không hiểu vì lẽ gì, khi không rút đơn thôi kiện làm cho Stavisky được Tòa Phá-án tha bổng.

Những người che chở Stavisky lúc đầu tiên

Sau vu ấy vài năm, năm 1926, người ta gặp chàng va ở Celle Saint Cloud. Stavisky có cặp xách với một cô nọ lanh lợi qui quyệt là cô Arlette Simon; cô nầy rất giúp ích cho chàng và sau nầy chàng va cưới cô làm vợ chánhthức.

Lần nầy Stavisky nhờ giấy tờ giả mạo và nhờ bọn đồng lõa nên lấy được của nhiều nhà buôn nọ mấy triệu quan. Va ấy đã bỏ bi lời ra tòa thì Stavisky kiếm được hai ông thầy kiện thế lực lớn để lo cho mình: ấy là ông André Hesse và ông Paul Boncour.

Cô Arlette Simon may được trắng án, còn Stavisky rủi gặp nhằm quan biện lý Decante ngày canté là một viên quan thanh liêm chánh-trực, không để mình xiêu lòng theo những lời ỏn ỷ cầu khẩn. Stavisky khi nằm khám gởi đủ giấy tờ : giấy chứng bịnh của thầy thuốc, đơn xin tự-do tạm, nhưng ông nhứt định không thả. Các ông quan thầy thuốc của Tòa án cứ nói rằng Stavisky còn có thể nằm khám được chớ không có việc gì cả. Sau Stavisky được đời qua khám đường ở Fresne, nhờ khuấy rầy mãi ông quản thầy trong khám, thế rồi được tự-do tạm. Các trang-sư của Stavisky, lúc chàng va nằm khám chay lo lăng xã-giao, làm thế nào không biết mà rốt cuộc bên tiêncao, hiểu rằng mình không làm gì được thắng bợm ba đa ấy,

Hồ-văn-Sỹ thuật.

(Còn tiếp trương nhì)

Sau những lời tuyên-bố, « sét đánh » nước Nhựt

Dư-luận nước Anh đối với việc Nhựt cấm cản các nước xen vào việc Trung-Hoa

Cứ theo một tin điện của báo Times nói, thì sứ-thần Nhựt ở Washington bèn Huê-kỳ có tuyênbố lên rằng chánh-phủ Nhựt coi là một việc làm mất tình bằng hữu giao hảo sự liệt cường không hiểu cái tình-thế xã-hội của Nhựt ở Viễn-đông.

« Cái điều Nhựt xin, là Tàu và các lợi-quyền ngoại-quốc có bàn tính điều chi hệ trọng thì phải hỏi tôi Nhựt trước đã.

Ba tuần lễ nầy mọi rất tỏ ý lo sợ về những lời ông trưởng-đoàn Hồ ngoại giao Nhựt mới tuyênbố lên hôm nọ.

Bầu ông thân-sĩ Hồng-mao muốn chất-vấn chánh-phủ mình về việc ấy. Có nhiều tờ báo cho rằng cái ý muốn của Nhựt là kiếm-sát tất cả mọi việc của Tàu, là một cái ý muốn không thể nào dung nạp được.

Nhưng mà dư-luận ấy có một đảnh bảo thì không đồng ý kiến.

Ngày hôm qua có 7 ông thânsĩ, trong ấy 5 ông thuộc đảng bảo-thủ, chất vấn chánh-phủ về thái-độ của chánh phủ Anh đối với những lời tuyên-bố của viên truyền ngôn quan ngoại-giao thượng thơ Nhựt.

Ông John Simon thay mặt chánh phủ có nói những nước đã ký hiệp-ước 9 nước, đáng xử việc lối thời ấy, nhứt là a ý với Huê-kỳ.

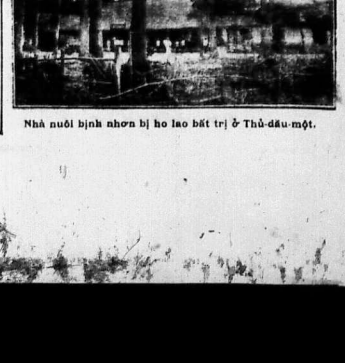

Nhà nuôi bịnh nhơn bị ho lao bắt trị ở Thủ-dầu-một.

Lời rao

Người kỳ tên dây đề lời rao nầy cho ai nấy đặng rõ rằng cái bằng-khoán số 44, phi vào cuốn số 1, tờ 44, thuộc về sở đất ở tại Chelon, đo đặng ba sào, mười một thước vuông (0h.03a.14c.) trên đó có cất một cái nhà lầu, gần số 31 đường Rivière, của tên Tran-bôi-Lam, nghiệp-chủ ở tại Saigon, đường Pasteur số 6 bis, đứng bộ, nay đã mất biệt rồi.

Vậy nên đề lời rao nầy cho mấy người nào có cang thiệp vào sở đất và cái nhà ấy rõ biết rằng MM Ville Couturiau và y-khoa Tân-Sĩ Vielle, là chủ nợ của tên ấy, nay đã mua đặng đất và nhà chỉ trên đó, sẽ xin lập cái bằng khoán ấy lại.

Đăng lần thứ nhì:

Ký tên: Léon LAMBERT,
Quan Trạng-Sư ở tại Saigon.

Con cò Bài-Lạo chỉ bán một xu

Sách dạy võ ta (võ Annam)

Bằng quốc-ngữ có hình về rõ hết như người sống, của Sơn-Nhân soạn, Bắc-kỳ Hanoi Nhật Nam thư-Quán số 104. Hàng Gai xuất-bản, 1 cuốn trọn giá năm các mua sỉ trừ 25 %, mua lẻ cước 0$20 (Contre remboursement là 0$85) Thơ và mandat đề như trên.

Võ Ta là một môn quốc-thuật của các cụ ta xưa đã từng chống lại với Tau và diệt Cao Miên v. v., ta chớ coi khinh, có xem hiết là hay, như cuốn sách nầy đủ cả các bài võ và vật cùng roi. Nên mua cả bộ võ Tàu 4 cuốn 1 36; võ Tây trọ bộ 4$60 mua ngay kẻo lại hết. Anh em ơi! Nên nhớ cho: Có sức khỏe mới làm nên...

Lời rao

Người kỳ tên sau đây đăng lời rao nầy cho ai nấy đặng rõ rằng mấy cái bằng-khoán sau rầy:

1° Số 14 «Saigon-Khanh Hội», thuộc về sở đất đo đặng ba mẫu, bốn mươi tám sào, bảy mươi chín thước (3h.48a.79c.) ở tại Khánh-Hội (Saigon) dựa mé kinh đôi;

2° — Số 59 «Saigon Khanh-Hội», thuộc về sở đất đo đặng mười bảy sào (0h.17a.00c) cũng ở tại Khánh-Hội (Saigon) đường Quai de la Marne;

3° — Số 347 «Saigon-Maréchal Joffre», thuộc về sở đất đo đặng ba mươi sáu sào, hai chục thước (0h.36a.20c.) ở tại Saigon, đường Chasseloup-Laubat và Lareynière, trên đó có cất ba căng nhà lầu trở mặt nơi đường Chasseloup-Laubat; và hai giấy nhà trệt tám và chín căng, ở giữa có một cái đường nhỏ thông ra đường Lareynière, cả thảy của tên Luu-Muoi, ngh ệp-chủ ở tại Saigon, đường Blancsubé số 3, đứng bộ, — nay đã mất biệt rồi.

Nên đăng lời rao nầy đề cho mấy người có cang thiệp vào những đất và nhà chỉ trên đó rõ biết rằng Pháp-Hoa Ngân-Hàng, là chủ nợ của tên ấy, và đã mua đặng những đất và nhà ấy, sẽ xin lập mấy cái bằng-khoán ấy lại.

Đăng lần thứ nhì:

Ký tên: Léon LAMBERT,
Quan Trạng-Sư ở tại Saigon

Gánh hát cải lương trọ danh «Huỳnh-Kỳ» đãi với

Hội chợ Phước thiện Thudaumot

(28, 29, 30 Avril, 1er, 2 Mai 1933)

Quyết không phải là chúng tôi khoe khoang mình được tiếng «Chiến-sĩ xã-hội» để rao hàng cho gánh hát «Huỳnh-Kỳ» đâu. Cũng không phải vì ở ấy mà chúng tôi có thể làm giảm một phần quan trọng của mục-đích hội Phước-thiện nữa.

Qui khách lục-châu ai ai cũng đều nghe danh gánh hát «Huỳnh-Kỳ» không cần chúng tôi kêu ca mới rõ. Đó là một lẽ cố nhiên. Nay lại đem tên Huỳnh-Kỳ ra nhắc lại với đồng bào không phải vì tài ba đặc sắc của nó, mà vì lòng bảo hiệp của gánh ấy đối với hội Phước-thiện.

Đã lắm phen làm nghĩa cùng nhiều cuộc thi ân mà gánh hát Huỳnh-Kỳ cũng vẫn một lòng nhiệt thành đối với mục đích từ-thiện là «Tương trợ và Chẩu tế xã-hội Nam-kỳ».

Dịp may, xảy ra truyện:

Hội chợ Phước-thiện lập ra.

Gánh hát Huỳnh-Kỳ lâm nghèo.

Đã biết rằng tiền chi phí nặng nề do cuộc hành-trình điện viên, trong buổi kinh-tế khủng-hoảng, cuộc sanh hoạt khó khăn, vậy mà gánh Huỳnh-Kỳ vẫn nhứt tâm chịu để giúp Hội chợ Phước-thiện tổ bầu Nhiệt thành thay! Nghĩa hiệp thay! Đối với lòng háo nghĩa kia chúng tôi chỉ có lời ngợi khen lần nữa trước mắt đồng-bào đã cùng nhau ta khêu gợi tấm lòng từ-bi. Cùng vì lẽ «lời nói không bằng việc làm» nên chúng tôi kính thỉnh qui khách lục-châu nhân dịp nhân du trong buổi trời trong trăng tỏ, tiện đường ngừng bước viếng Hội chợ Phước-thiện ở Thủ-dầu-một mở ngày 28, 29, 30 Avril 1er, 2 Mai để mua vui giải trí càng bổ nghĩa thi ân cho kẻ gia tật nguyền cô độc, cùng bạn trẻ đối khát bịnh đau đang chờ ân huệ của các ngài.

«Cây khỏi dợi giọt mưa nhuần,
«Bạn nghèo mong hội Tế-bần về vang».

Chúng tôi mong hội tâm của chư qui khách vậy.

N.B. Qui khách sẽ được thưởng thức những vở tuồng nầy trong 5 đêm:

Đêm 28 Avril:
Màn chót Huỳnh-Kỳ
Đêm 29 Avril:
Huỳnh Kỳ tái sanh
Đêm 30 Avril:
Hàm oan vì nghĩa
Đêm 1er Mai:
Thành sầu biển khổ
Đêm 2 Mai:
Duyên của ai?

Ban Trị-sự.

Một người cu-li xe bị rắn cắn

Tối hôm qua, một người cu-li xe keo, Lê văn Vang 32 tuổi có nhà ở Xóm-chiếu nhưng đêm tối lại gặt gong ngủ sau kho số 11 của sở Thương-chánh.

Đương ngủ thình lình một con rắn rất lớn ở đâu bò tới cổ ngay bàn chon. Tên Vang bỏ rịt đỗ rồi chạy lại nhà thương nhờ quan thầy cứu cấp.

May cứu kịp nên anh ta khỏi chết.

Stavisky với tiếng «Mama»

(Tiếp theo trương nhứt)

nên phải rút đơn thôi kiện. Stavisky đã làm quan tòa. Ông Desisky thì muốn được trắng án. Nhưng rồi thay quan biện-lý Descante lại đầy nói-vụ qua bên tòa trừng trị. Hai ông trạng-sư của Stavisky bèn định tâm, nay viện lẽ nầy, mai viện lẽ khác, làm cho vụ ấy đình lại 15 lần. Đến khi đem ra xử, năm năm rồi sau, thì Stavisky đã chết rồi.

Tiền Stavisky cất giữ được trong khi năm khám vì vụ gian lận ấy, Stavisky bèn tính làm lớn chuyện.

Chỉ trong vài tháng Stavisky đã là ông Alexandre danh tiếng, xài phá tiền không cần đếm.

hàng cưới cô Arlette Simon. Chánh giới mở rộng cửa cho tên gì ở-lân đầu trôn dưới cờ tự ấy đó: các quan tổng-trưởng, các nghị viên, các quan lại to, đã lại có cả một ông quan tòa, thường đến ăn cơm nhà Stavisky.

Những cái đầu vết của cái lối xưa, Stavisky bỏi mất hết. Stavisky cậy thần, làm được một tờ thông-hành giả. Bây giờ các sòng bạc mở cửa rộng mà rước va, nhờ va có thân với quan Tổng-trưởng.

Stavisky lập ra nhiều hội hàng tốt lên lắm. Va kết bạn được với đủ các hạng người: nguyên sử-thần, cảnh-sát trưởng, nguyên-soái và những người được thưởng cho những đẳng cao trong Bắc-đẩu-bội-tinh. Biết rằng mình có thể nhờ các bạn của mình rồi được chánh-phủ nhâm mắt che chở cho, nên Stavisky mới lập ra tiệm cầm-đồ ở thành Orléans. Tiệm ấy nhờ dưới quyền kiểm-sát của chánh phủ nên dân chúng rất tin cậy. «Nhưng rồi gặp nhiều việc khó khăn cần trở, Stavisky phải đời qua Bayonne và chính là ở thành ấy, nhờ ông xã Garat nên Stavisky mới tự do lợi dụng lòng tin cậy của dân chúng mà kiếm tiền.

(Còn nữa).

Người đời nay lại lên chơi trên cung trăng

(Coi tiếp qua trương nhứt)

chỉ trong chớp mắt tiêu ra tro. Nếu một cục ấy, trong lúc đi mau như thế, chạm vào tạc đạn của khách ngồi thì tạc đạn sẽ tan như cám vậy, vì mạnh gấp ngàn vạn lần trái phá người đuag. Lúc đầu, sự nguy nêm tuy nhỏ so g cang đi khích càng thấy nguy hiểm hơn, vì chung quanh khách không biết cơ man nào là sao đổi ngôi cả.

Song may thay! khách tránh được hết những sự nguy-hiểm ấy rồi lên cách trái đất tới 75 dặm, nghĩa độ 140 cây số. Khách nhìn hân-thử-biểu lấy làm ngạc-nhiên. Hân-thử biểu cứ lên mãi rồi thấy quanh mình nóng như ở dưới trái đất sau nóng lên tới 100 độ. May rủng vách buồng của khách làm rất kỹ cang theo lối khoa-học không cho chã nóng ấy thoát vào song cái quang tuyến vô hình vô ảnh nó anh ra cái sức nóng ấy nó đi qua được vách sắt như thường rồi làm cho khách phải chết.

Thật vậy, sức nóng nầy chỉ là do các cái quan-tuyến vô hình vô ảnh của một trời đập vào vừng không khí rất cao của trái đất tạo thành ra. Cái sự nóng ấy tuy toàn một đất thì cũng cho sự sống cho nhơn-loại và các sanh-vật thật, nhưng ở trên cao ấy, mà tay vào sẽ thấy như rờ vào một một luồng điện rất mạnh, giết người như chơi.

Trên vùng đó tuy cái vùng không-khí bọc trái đất đã lọc rồi mà còn nhiều thứ quang-tuyến có thể đi thấu qua một tấm chì dày hơn năm thước. Ta không thể làm cho vỏ tạc-đạn ấy dày hơn sức thước chì được. Cái sự khắn ấy khó lòng mà giải-quyết được.

Trước đây ít lâu các nhà khoa-học đã tìm thấy một ít quang-tuyến có tánh chất quang-tuyến trên đây. Tuy sức nó không mạnh bằng mà trong một giây đồng hồ chiếu lên tai một con thỏ thì thấy lông ở tai đều rụng cả, đến sau mọc lên, lông thành ra trắng xóa.

Bởi vậy, nên đi qua vùng đó trong một giây may mà thoát khỏi chết thì ta cũng hóa thành người bạch-tạng mà thôi. Rồi nếu cang đi lên nữa quang tuyến càng mạnh và càng nguy hiểm thêm, nó đi mau như biển đập vào vừng không-khí bao bọc trái đất mới toé ra ánh sáng.

Tóm lại cái cuộc du-lịch trên cung Quảng nó vẫn chỉ là trong mộng như của vua Đường-minh-Hoàng mà thôi.

Tam-Thanh thuật.

BOÀN-THIÊN TIỂU-THUYẾT

Ai kẻ mắt xanh

của THƯỢNG-NGUYÊN.

Làng Phấp-phong, có rạch Rau-răm, có đăng Thiên-lý. Ngoài vàm bần che mù-mịt, trong vườn cây trái sum sê. Dựa bên rạch có cái nhà ngói cũ ba can vách ván nguyên trước là nhà của ông chủ Chứa, nay ông nghèo, bán lại cho một người đàn-bà. Người nầy gốc gác ở đâu, không ai biết được, tới ở đậu nhà nầy, sau lại mua đứt. Người đàn-bà tác chừng ngoài ba-mươi, có đứa con trai lối 15, 16 tuổi tên là thằng Hoèn. Bà mẹ, đôi khi làm bánh tây bán, nên xóm chòm kêu danh là Dì-bánh-tây, chớ không ai biết tên tộc là gì. Hoèn mặt mày sáng láng, biết chữ Langsa cũng khá, hỏi thăm thì Hoèn nói học trường Trung-đẳng Mỹ-tho tới năm thứ nhì.

Có người tọc mạch hỏi thăm gốc gác ở đâu, cha làm nghề gì mà không thấy có hai mẹ con trơ trọi Hoèn cười chớ không trả lời, còn hỏi người mẹ thì Dì-bánh-tây nói có chừa oan, muốn hỏi nữa thì dĩ làm thinh.

Ở cách cái rạch, ngang nhà đi có nhà tổng ông. Nguyên ông làm quản, sau thôi về làm tổng nên người ta kêu tổng ông.

Hoèn thường qua nhà ông cai chơi, có khi ông cai kêu qua, mượn làm việc giúp, coi dây-thép, hay là tờ giấy gì bằng chữ tây. Ông mượn coi giùm, vì tên Biện của ông không biết chữ Langsa. Ông cai thấy Hoèn học khá nên thường mượn làm giùm mà ý ông thương mến, mỗi lần mượn, đều cho tiền mà Hoèn từ chối không chịu lấy.

Dì-bánh-tây, ý cũng kỳ, không phải làm bánh thường lâu lâu mới làm mà bán bữa nào bán ế cũng không buồn, cách ăn-ở ra người phong-lưu: cũng xài xà-bong thơm, cũng quần áo hàng lụa. Lối xóm có người rình dọ ý mà không rõ dì giàu hay nghèo. Thấy ăn xài một mực, không xa-hoa, mà chẳng hà-tiện. Không cho vay đặt nợ, mà không vay bợ ai. Một đôi khi trong xóm có đám ma nhà hiếu, thận thiếu, thì dì cũng cho mượn năm ba đồng. Bởi vậy nội làng nhiều người yêu mến, cũng có một hai cậu hương bụng tạo tới tò vẻ thì bị dì giẳng luân-lý gắt, mấy cậu cũng bơ. Có cậu tánh xấu muốn kiếm chuyện mà lại sợ Hoèn, vì thấy Hoèn biết chữ lại một đôi khi thấy có tây đi săn bắn, hay là tây quen với ông cai, tới chơi trong làng, thì tên Hoèn nói chuyện với tây nghe lăn-liếu. Cho nên mấy tay sưa đâu cũng phải dang lơ.

Vợ chồng ông cả Hải ở gần Hoèn, hay tới lui, dì hai cũng kính vợ chồng ông cả như có bác nên hai nhà thân mật nhau lắm. Vợ chồng ông cả người tu niệm ăn chay, nên không con cái, thấy mẹ con dì hai, thương như ruột thịt, ông bà hiền lành ehơn chất, nên mẹ con đều mến ưa, có món gì ngon cũng đem cho vợ chồng ông cả. Mẹ con ở đây hơn một năm, từ đầu lăng tới cuối xóm, ai nấy đều kính phục, bởi thấy dì hay làm phước, tuy ở xứ người mà quen lầu với cả từng như là người gốc gác tại đó.

(Còn nữa)

Tin vắn

Lý thế-Thâm, sau khi thất bại ở Phước kiến lại chạy xuống Quảng-đông. Ở ít lâu Lý lại muốn tổ chức một chánh-phủ quốc phòng mượn chức bài Nhựt để chống với Nam kinh nhưng bị thất bại.

∴

Có tin cho hay rằng một đội chiến hạm của Huế-kỳ, gồm có 101 chiếc, ngày mai nầy sẽ thử đi qua kinh Panama trong 24 giờ đồng hồ.

∴

Bộ hải cả một đội 101 chiếc tàu chiến qua kinh Panama chỉ trong một ngày, ấy là cái chương trình, hay là sự dọa hầm chiến tranh của Huê-kỳ vậy.

Rượu hiệu DUBONNET
Rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

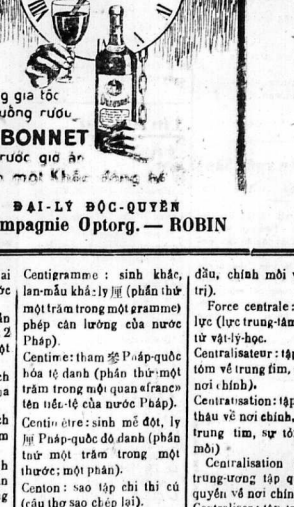

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN
Compagnie Optorg. — ROBIN

Của mới Việt-Nam

Anh em nhi giống Lạc-Hồng,
Nẫy tay nội hóa xã-hàng nước mình.
Chất làm chỗ tạo rất tinh,
Giặt ra nhiều bọt, không sùng, ít hao.
Giá buôn giá bán thấp cao,
Đồng cân đồng lượng chớt nào chẳng sai.
Dầu phân chất bảy mươi hai,
Thì chưng chất lượng ngoài tài xi sánh bằng.
Đã trình y viện khán xem,
Mấy phen bằng chứng ban khen rõ ràng.
Không chất độc, không xót không nàng,
Dùng nhiều cho mấy, không phồng da tay.
Thường dùng tắm gội càng hay,
Thơm tho nhuần nhã vệt chi sánh cùng.
Đã điều tẩy uế sát trùng,
Vệ sinh sạch sẽ chất trung đủ điều.
Công phu nghiên cứu tinh thông,
Giặt đồ không nước khó-g tanh lại bèn.
Đồng bào xin hỏi chớ quên,
Giúp nhau nội hóa dụng nên mới đồ.
Người mình văn-hiến từ mô,
Chẳn hưng ta phải tiến đồ cạnh tranh.
Sao cho tương trợ nỗi danh
Đồng bào xin nhớ hàng mình giúp nhau,
Ánh em nghĩ lại trước sau,
Lợi mình chớ để sang giàu cho ai.
Họ ăn họ lại chê bai,
Việt dùng chẳng biết sánh vai theo người.
Xà-phòng nội hóa tốt tươi,
Có dùng mới biết, không nên phụ phòng.
Giúp nhau kia hỡi đồng-bang!

Điều-lệ Hội-chợ Phước-thiện Thủ-dầu-một

Từ ngày 28 Avril đến 2 Mai — 1934

Qui-vị mướn gian-hàng cần biết

Điều thứ nhứt. — Không được phép đem *confettis* và *serpentins* bán trong Hội-chợ, hoặc làm những việc chi để thủ-lợi về bông giấy như quấy số v.v. (Hội giữ độc quyền).

Nếu ai bắt tuân phải bị phạt 50$00.

Điều thứ nhì. — không được chơi mấy món cờ bạc mà luật cấm nhặt (Bài cào, me, đề v..v..)

Điều thứ ba. — Mỗi gian-hàng có một bóng đèn điện. Người mướn gian-hàng phải giữ lấy, mất phải thường.

Điều thứ tư. — Đồ đạc đem bán trong gian-hàng có rủi bị hỏa-hoạn hay là trộm cắp, sự thiệt-hại về phần người bán chịu (trong mấy ngày ấy Hội có dự-bị sẵn đồ để chữa lửa).

Điều thứ năm. — Người mướn gian-hàng hoặc đất trống phải đóng tất số tiền mướn trước khi dọn đồ. Biên-lai phải giữ để trình lúc Hội xét.

Điều thứ sáu. — Mỗi gian-hàng chỉ được có hai cái ra vào tự-tiện (cartes de service gratuites). Gian-hàng nào muốn có đông người giúp việc thì phải mua giấy thêm một đồng bạc (1$00) một tấm dùng trong năm ngày.

Giấy của ai nấy dùng, không được trao cho người khác. Trái phép phạt người đông (10$00).

Ban Trị-sự.

PHÁP HOA VIỆT TỪ THOẠI
法華越辭話

Số 141

SOẠN-GIẢ { Cao-minh-CHIÊM
Trần-trọng-HẠP

C — Ce.

Le trois pour cent: trị bách thứ tam (định giá lấy ba phần trăm).

Centaine: 1 độ bách kể (lấy số trăm mà kể); 2 bách số (kể số từ trăm).

Le centaine de bách tuế (trăm năm, trăm tuổi).

Centaine: tư chi chữ (mỗi tơ, mỗi chỉ quay).

Centaure: bán nhơn bán mã chi quái vật (quái vật mình ngựa đầu người).

Centaurée: xa-cúc (cây thương sơn).

Centenaire: 1 bách tuế (giáp một trăm năm, được một trăm năm); 2 bách tuế giả (người được một trăm tuổi); 3 bách châu niên chi kỷ niệm (lễ kỷ niệm, giáp một trăm năm).

Centenier: bách tổng, bách nhơn trưởng (quan võ cai một trăm binh; nói về nước La-mã).

Centesimal: 1 bách phần (chia ra một trăm phần); 2 bách phần chi nhứt (một phần trăm).

Calcul centésimal: bách phần pháp (phép toán chia trăm phần).

Centiare: phương xích (thước vuông một phần trăm trong một sào).

Centième: 1 độ nhứt bách (thứ một trăm); 2 bách phần chi nhứt (một phần trong một trăm phần trăm)

Centigrade: phân bách độ (chia ra một trăm độ).

Thermomètre centigrade: bách độ biểu (bàn thử biểu, chia ra một trăm độ).

Centigramme: sinh khắc, lan-mẫu khắc-lý lượt (phần thứ một trăm trong một gramme) phép cân lường của nước Pháp).

Centime: tham 參 Pháp-quốc hóa tệ danh (phần thứ một trăm trong một quan «franc» tên tiền-tệ của nước Pháp).

Centimètre: sinh mễ đột, lý lượt Pháp-quốc độ danh (phần thứ một trăm trong một thước; một phần).

Centon: sao tập chi thi cú (câu thơ sao chép lại).

Central: 1 trung ương (huộc về chính giữa); 2 trung lâm (thuộc về chỗ trung tâm).

Administration centrale: trung-ương hành chánh (cơ-quan chính, chính môi việc chánh trị).

Force centrale: trung tâm lực (lực trung-tâm) — danh-từ vật-lý-học.

Centralisateur: tập trung (sự tóm về trung tâm, sự thâu về nơi chính).

Centralisation: tập trung (sự thâu về nơi chính, sự rút về trung tâm, sự tóm về một mối).

Centralisation politique: trung-ương tập quyền (tóm quyền về nơi chính).

Centraliser: tập trung (thâu về nơi chính, rút tóm về trung tâm).

Centre: 1 trung tâm (trung tâm, tim, rún); 2 trung-ương (chính giữa); 3 trung lập (đứng trung lập, không dựa theo phe nào).

Le centre du commerce: thương vụ tổng hồi xứ (chỗ tổng-cuộc ngân hàng của các nhà thương mãi).

Le centre de gravité: trọng tâ u (chỗ trung tim của một vật) — danh-từ vật-lý-học.

Centrer: 1 định trung tâm (định chỗ trung tim); 2 tập trung (rút về rún, về trung tim).

Centrifuge:

Force centrifuge: lý tâm lực (sức chạy bươn ra khỏi trung tim, lánh chỗ trung tim) — danh-từ vật-lý-học.

Centripète:

(Còn nữa.)

PHÒNG QUẢNG-CÁO
và
Trường xe hơi
Lấy giấy xe nhỏ 28$ — Xe lớn 58$
Học mau — Giá rẻ
TRỊNH-HƯNG-NGÃU.
95 bis, rue Lagrandière, Saigon.

Hãy đón mua
SAVON MARSEILLE
hiệu «LE GAULOIS»
72 phần dầu (72%)
Tốt mà rẻ
Bán lẻ 0$20 một kilo

HOI THỞ HÔI HÁM

Người đó là ở nơi bộ phận tiêu hóa không được mạnh. Một viên grain de Vals uống trong buổi cơm tối, ban đêm sẽ thấm vào trong gan, bao tử và ruột, và làm cho nước da trở nên trong hơn. Quý thì thanh sạch.

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAIQUES
Société d'Exploitation des Établissements
BROSSARD MOPIN
Kỹ nghiệp
Sáng lập từ năm 1909
số 3 đường Lucien Lacouture
CHODUI — SAIGON

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp quốc lại. Xin mời qui vị đến xem, kiểu gạch bông mới hay, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới Bổn-hiệu sẽ gởi cho.

Dây thép đã lắp: (*Adresse télégraphique*) MASACAMO. — SAIGON
VÔ RA THONG THẢ
hẳng ở đường L. Lacouture. — Cholon,
gần trại linh tập Ô-ma

MUỐN trẻ con đặng mở mang,
trẻ con biết đọc trong 60 ngày,
trẻ con thích học trong bước đầu khó khăn.
thì nên mua cho chúng nó một quyển
Tôi đọc nguyên tiếng
Giá mỗi cuốn: 0$20
Có bán tại nhà in Union Nguyễn-văn-Của,
57, rue Lucien Mossard. — SAIGON

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN
EXORCAPI

Hội nặc danh Lập-bổn Lang-sa có vốn bốn triệu quan,
Một phần tư đã đóng rồi
Chịu quyền chánh Chánh-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp kiểm soát.

Hội quán tại Hanoi, đường Paul Bert số 32
Dây thép nói số 892
Phòng Quản-lý Saigon đường Boulevard Charner N° 68
Dây thép nói số 3699

Những số trúng kỳ thứ tám ngày 30 Mars 1934

Xổ tại Phòng Quảng Lý có ông Directeur của Hội, có mặt ông CARPENTIER và ông TRẦN VĂN-ĐỖ đặc cuộc xổ số ấy, *hai ông nầy có mua Phiếu của Hội*

Xổ số thứ nhứt — Hội viên bội thâu 5000$
Số 24 161 | chưa có người mua

Xổ số thứ hai — Hội viên vốn 1000$

SỐ 1756
A — Ông CỐ VĂN-BỒN, số 61 đường Mayer tại SAIGON
Vé nầy đóng được 8 kỳ, mỗi kỳ 250 cộng 20$ được lãnh 1 lần . . . . . 500$
B — Không đóng tiền tháng nên không được trúng ở SAIGON

SỐ 1758
1 — Không đóng tiền tháng nên không được trúng ở VINH-LONG.
2 — Bà TRẦN-THỊ NĂM, ở HANOI
Vé nầy đóng được 5 kỳ, mỗi kỳ 1$ cộng 5$ được lãnh liền. . . . . 200$
Không đóng tiền tháng nên không được trúng ở PHNOM-PENH
— Ông PHẠM VĂN LỄ sở cao su Lộc-ninh tại THUDAUMO
Vé nầy đóng được 5 kỳ, mỗi kỳ 1$ cộng 5$ được lãnh liền . . . . . 200$
3 — Không đóng tiền tháng nên được trúng ở PHANRI.

SỐ 1758
BÀ KHÔNG-HỊ-HIỀN điền chủ ở SONGCẦU
Vé nầy đóng được 1 kỳ là 2$50 được lãnh liền. 500$

SỐ 0888
Xổ số thứ ba — Đặng miễn góp
Ông OPPENHEIM giúp việc hãng Dessours Cabaud TOURANE.
Vé nầy đóng được 8 kỳ, mỗi kỳ 5$ cộng 40$ được đổi liền một cái vé là 1000$ có liền giá bán lại là. . . . . 516$
1 — TÔ VĂN-LUẬN, giúp việc sở xe điện GOVAP
Vé nầy đóng được 6 kỳ mỗi kỳ 1$ cộng 6$, đổi liền một cái vé là 200$ có liền giá bán lại là. . . . 106$
2 — Không đóng tiền tháng nên không được trúng ở HANOI
Ông NGUYỄN VĂN-CHÀ giúp việc nhà đèn tại THANHHO
Vé nầy đóng được 6 kỳ mỗi kỳ 1$ cộng 6$ được đổi liền một vé là 200$, liền giá bán lại là . . 106$
3 — Ông CHÀ CHEM, làm ruộng ở CHACK ANGRE (CAMBODGE)
Vé nầy đóng được 6 kỳ, mỗi kỳ 1$ cộng 6$ được đổi liền một cái vé là 200$, có liền giá bán lại là. 106$
4 — Không đóng tiền tháng nên không được trúng ở TAKEO.

SỐ 0835
A — HUỲNH-VĂN-NGHĨA, giúp việc sở tạo tác TAKEO
Vé nầy đóng được 3 kỳ mỗi kỳ 2$50 cộng là 7$50 được đổi liền một cái vé là 250$, có liền giá bán là 253$

SỐ 0835
B — Không đóng tiền tháng nên không được trúng ở SEPTAGE DES (TONKIN)

Cuộc xổ số kỳ tới định nhằm ngày thứ bảy 28 Avril 1934 lúc 11 giờ 15 sớm mai tại Hội-quán Hanoi, 32 Rue Paul Bert
Số tiền vốn bội phần nhứt định sắp 5 lần nhiều hơn số đã mua

Trong vùng đất Việt

Nam-kỳ

Bắp gạo ở Nam-kỳ xuất cảng

Gạo. — Trong 10 hôm đầu tháng Avril số gạo xuất cảng tổng cộng được 64.995 tấn, chia ra 33.705 tấn sang Pháp, 11 370 tấn đi các thuộc-địa Pháp, 13.168 tấn, đi Hương cảng và Tân và 6.810 tấn đi ngoại-quốc. Số gạo ấy chia ra như sau nầy:

Gạo trắng: sang Pháp 23.96 tấn, đi các thuộc địa Pháp 11.245 tấn, đi Hương cảng 5.262 tấn, đi ngoại-quốc 545 tấn.

Gạo xay: sang Pháp 263 tấn đi các thuộc-địa Pháp 50 tấn, đi Hương-cảng 949 tấn.

Thóc: sang Pháp 50 tấn, đi Hương-cảng 4.560 tấn, đi ngoại-quốc 1.919 tấn.

Tấm: sang Pháp 9.432 tấn, đi Hương-cảng 585 tấn, đi ngoại-quốc 4.320 tấn.

Bột: sang Pháp 200 tấn, đi các thuộc-địa Pháp 25 tấn, đi Hương-cảng 1 804 tấn, đi ngoại-quốc 26 tấn.

Bắp. — Cũng trong 10 hôm đầu tháng Avril số bắp xuất sang ở bến Saigon tổng cộng được là 3.164 tấn, gồm có 2.016 tấn bắp lẻ và 150 tấn bắp nếp.

Tàu «Japara» khởi hành ngày 3 Avril chở 4.246 tấn gạo trắng và 25 tấn bột đi đảo Réunion.

Tàu «Tijuca» khởi hành ngày 7 Avril chở 1.125 tấn gạo trắng 275 tấn tấm và 25 tấn bắp lẻ đi Nantes; 3.373 tấn gạo trắng 250 tấn gạo xay và 325 tấn tấm đi Lapallice.

Giá bán gạo ta ở Hương-cảng

Hương-cảng. — Chở 6 580 bao gạo do tàu «Wong Shek-Kong» ở Saigon chở tới đã đem bán đấu giá như sau nầy: gạo số một (tấn 15, 20 phần trăm tấm) bán được 53 bao, giá mỗi tạ 4$50. Giá nầy cao nhứt. Gạo số 2 (tấn 22, 25% tấm) 5 bao bán 3$44 một tạ.

Còn 6.458 tấn thì bán trung bình mỗi tạ 3$89.

∴

Kết quả đêm hát giúp cho những người bị hỏa tai

Do hội Lương-hữu chức việc khách lâu

Tiền thâu: 120873. Tiền quyên 2$571 tổng cộng 146$44.

Tiền xuất:

Frais du 1er voyage. . .	3$00
Achat 2 papiers timbres à 0$30.	0,60
Banderole : Achat étoffe peinture et pinceau. . . .	2,00
Taxe police.	1,50
Taxe municipale.	2,00
Achat 25 timbre quittance à 0$06.	1,50
Frais des pousses et divers du M. Trésorier.	2,00
M. le Président	2,50
M. 1re vice Président.	5,00
M. 2e vice Président.	2,60
les Caissière. . . .	3,00
Location du Théâtre. . . .	10,00
Imprimerie.	23,20
Voiture distributeur des programmes.	2,00
Pour boire le gardien du Théâtre.	1,00
les enfants distribuer programmes. .	0,50
Frais de retour du Comité.	2,00
Troupe de Bầu Bon. . . .	30 00
	64.40

Tổng cộng: 94$40

Số tiền còn dư lại là 146$44 — 91$40 = 52$04. Số tiền nầy đã giao cho ông Hội trưởng hội Cứu-tế nạn dân Nam-kỳ ngày hôm qua.

Bản trị-sự.

Tin tàu tới

Ở Pháp lại
Le Berna din de St.-Pierre 26 avril (M. M.)
L'Athos II 30 Avril (M.M.)
Porbin 7 mai (C. R.)
Le Cap Tourane 12 mai (C. R.)

Ở Bắc và Trung-kỳ về
Le Kouangsi 25 Avril (Ss. M.)
Le Dalny 28 Avril (C.R.)
Le Cap Varella 28 Avril (C. R.)
Le Claude Chappe 28 Avril (M. M
Ở Trung-hoa về
Le Chenonceaux 27 Avril (M.M.)
Le d'Artagnan 11 Mai (M.M.)
Ở Singapore về
Le G.G.Merlin 3 mai (S.A.M.I.)

∴

Tin tàu đi

Qua Pháp
Le Kouangsi 28 Avril (C. R.)
Le Dalny 2 Mai (C.R.)
Le Chenonceaux 29 Avril (M. M.
Le Cap Tourane 14 mai (C. R.)
Qua Tàu và Nhựt-bổn
L'Athos II le 3 mai (M-M.)
Qua Singapore,
Le G. G. Van Vollenhoven 28 Avril (S. A. M. I.)

Một hòm đất dựng dài kỷ-niệm đã gởi tới Saigon

Saigon. — Muốn kỷ-niệm những người bị chết về nạn máy bay Emeraude ở Corbigny, nhiều người ngại ra rất nhiều cách, nhưng hết ra đủ cách kỷ-niệm chỉ phí-công vô ích. Phi-công định lập đài kỷ-niệm ở nơi người kia ở Đông-dương nhưng phải có một cuộc gì tự bên Pháp gởi sang. Bởi vậy phi-công mới viết giấy sang cho ông xã trưởng Corbigny là nơi chiếc máy bay Emeraude rơi xuống cháy, xin ông gửi cho một hòm đất đặng làm đài kỷ-niệm.

Ông xã-trưởng Corbigny cũng chẳng ngại công.

Hiện nay hòm đất kia đã gởi tới Saigon, phi-công coi đợi chiếc tàu một ban trị-sự lập tức sẽ chọn một nơi mà làm đài mà hòm lấy đất.

∴

Trung-kỳ

Cái họa thuốc liên.

Quangnam. — Gần đây ở xóm Hồ, làng An-hòa, tổng An-hòa-thượng Tam-kỳ có vẻn Yên thường đi kéo rượi nơi bờ biển rồi được một cái kiếm ăn rất dễ dàng; vì lượm một hòn đá và mấy đồ «crépes» ở chiếc ghe mực trôi vào bờ nào đó, đem về nhà, tự nó là bữa bổi rồi đủ tiền cho đề làm thuốc chữa bệnh bổn dân. Lạ gì trời mê tín ở thôn quê, kẻ nghèo rỏ thuốc liên thuốc thần, thì xúm nhau mà cầu xin; mỗi lần tới xin thuốc thì phải đem tiền tới cho vẻn Op.10 hay Op.05, và có kẻ thêm trầu rượu nữa.

Còn thuốc thì bệnh gì cũng lấy gấy vàng bạc đốt ra tro, hòa với nước lạnh dưng vào chai cho bệnh nhân uống.. Tế rồi một người tán vào, mười người hùa theo ngày nào cũng thấy tấp nập những người đi xin thuốc!

Cái dại mê tín của người mình xấu quá, không trách bị lầm kẻ phỉnh lờ. —

T. D.

Elixir tonique ANTIGLAIREUX du Dr GUILLIÉ
Là thuốc bổ mỹ-diệu đã nổi tiếng từ một trăm năm nay (từ năm 1812) để trị các bệnh do
Một tổ vì Bờm dài
sinh ra, nghĩa là
các bệnh ở Gan, ở Dạ giày (bao tử) ở ruột, ở tim, các bệnh đọng huyết, bệnh ngã nước, Sốt, Tê-thấp.
Phải nhìn kỹ tên ký
G. ROCHER, Bác-chế chuyên-môn
PARIS, 29, Rue de Grenelle
Bán ở các hiệu thuốc

ĐỒNG PHÁP NGÂN-HÀNG
ĐƯỢC HƯỞNG ĐẶC ÂN CỦA CHÍNH-PHỦ LẬP RA NĂM 1875
Hội nặc danh với 120 000 000 quan
Vốn đóng rồi: 12 000 000 quan — HỘI QUẢN:
Vốn tồn trữ tới ngày 31 12 32: 96, Rue R. Poincaré
125 000 000 quan. PARIS (VII)
Chủ tịch Hội-đồng quản-hạt: M. Henri THION DE LA CHAUME
Tổng Giám-đốc: M. PAUL BAUDOUIN
Văn đề thấp nhứt: INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐỒ-HỘ PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT-BAYARD	BATTAMBANG	DJIBOUTI
HANKEOU	CANTHO	
HONGKONG	HAIPHONG	NOUMÉA
PÉKIN	HANOI	
SHANGHAI	HUÉ	PAPEETE
TIENTSIN	NAMDINH	
YUNNANFOU	PNOMPENH	TONKICHERY
	QUINHON	
	TOURANE	SINGAPORE
	VINH	

GIAO TIẾP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ GIỚI
Làm đủ các công việc ngân-hàng và tiền bạc đối với các
CHI-NGÁNH Ở SAIGON — QUAI DE BELGIQUE
RC N 1

CHO MƯỢN TỦ-SẮT

Tủ có các thứ hình muốn dùng	Tuỳ theo nhỏ và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
NHỎ 28 × 26 × 50	2$00	3$50	6$00	10 00
Trung 18 × 52 × 50	4 00	7 00	12 00	20 0
Lớn 39 × 52 × 50	7.00	10 50	1? 00	30 0

Hội chợ Thủ-Dầu-Một

Còn một tuần lễ nữa, hội chợ Thủ-Dầu-Một sẽ mở cửa. Trong hội chợ nầy sẽ có đủ cuộc chơi như đấu sắc đẹp thiếu niên nam nữ, đánh bài chòi.

Sở đốc-đặc hội chợ, một bọ sa-lông thiệt tốt giá trên 500 đồng.

Giá lúa gạo bắp

Tại Saigon ngày 23 Avril 1934.

Gạo (*Chưa kể tiền thuế, bao lấy luôn — Mỗi tạ 60 ki-lô 700*)

Gạo số 1, 25% tấm	từ 1.74 tới 1.75
Gạo số 2, 40% tấm	từ 1.64 tới 1.68
Gạo số 2, 50 tới 55% tấm.	từ 1.55 tới 1.58
Gạo lức 5% tấm.	từ 1.40 tới 1.45
Tấm số 1 và số 2	từ 1.45 tới 1.48
Tấm số 3.	từ 1.05 tới 1.10
Cám trắng	từ 0.50 tới 0.60
Cám gạo lức.	từ 0.20 tới 0.30

Lúa (*Chở đến nhà máy Cholon, bao lấy luôn — Mỗi tạ 68 ki-lô*)

Lúa xay gạo thượng hạng.	từ 1.70 tới 1.73
Lúa xay gạo số 1.	từ 1.16 tới 1.18
Lúa số 2, 40% Nhựt-bổn.	từ 1.12 tới 1.15
Lúa số 2, 50 tới 55% Java.	từ 1.05 tới 1.08
Lúa xấu.	từ 1.00 tới 1.05

Bắp đỏ (*Bán tại Cholon 100 ki-lô, giá tháng 4, 5 — 4$10 à 4$15*)

HỘI QUÁN-CHÚNG NAM-KỲ!

HÃY RỦ NHAU ĐI TIỄN BIỆT QUAN THỐNG-ĐỐC KRAUTHEIMER VỀ PHÁP CHO THẬT ĐÔNG

Ngày 29 Avril nầy, quan Thống-đốc Krautheimer sẽ từ giã luôn xứ Nam-kỳ, từ giã Hội đồng-tộc Pháp-Nam dưới quyền cai-trị của Ngài mà ngài đang yêu mến, từ giã luôn ết thảy những công cuộc mà Ngài đã quý dụng từ mấy năm nay, trong lúc Ngài ngồi ghế Thống-đốc Nam-kỳ, để trở về an nghỉ dưỡng nhàn bên Pháp.

Thanh-niêm, nhân-sản, công-binh, thương-trực, nhơn-từ, ái-nhơn, bao nhiêu cái đức tốt ấy, Ngài đều có đủ. Chúng tôi tưởng không cần phải lập dị lập lại nhiều lắm.

Nay Ngài hồi hưu dưỡng lão, điều cần nhứt là hết thảy quần-chúng Nam-kỳ phải làm làm sao để biểu-diễn cái tình kính, yêu, mến, tiếc một vị thượng-quan hiếm có như quan Thống-đốc Krautheimer.

Một ủy-ban vừa mới thành-lập, gồm đủ yếu-nhơn trong các giới: quan-lại, thương-mãi, canh-nông, tài-chánh, lao-động, kỹ-nghệ v. v., để lo lắng rưng công cuộc sắp-đặt tiễn đưa Ngài về Pháp.

Hỡi quần-chúng Nam-kỳ, nên truyền cho nhau biết ngày 29 Avril nầy là ngày quan Thống-đốc Krautheimer về hưu luôn bên Pháp.

Hỡi quần-chúng Nam-kỳ, nên hiệp với ủy-ban nói trên dây để đi tiễn-biệt Ngài cho thật đông!

Những sĩ ở Lục-tỉnh bất kỳ là nông-gia, điền-chủ lao-động, lao-công có thể lên Saigon ngày ấy thì phải lên để tiễn chơn Ngài.

Hội quán-chúng ở Saigon, Cholon, Giadinh, bữa 29 Avril không nên vì lẽ gì mà không có mặt tại bến tàu!

Có một tại bến tàu bữa 29 Avril là một cái nghĩa-vụ của người đàn nước, là một sự biểu-lộ tình mến tiếc một thượng-quan thanh-chánh, một công-chá Từ-thiện.

Ngày 29 Avril nầy hãy kéo rộc nhau lại bến tàu, hãy nói cho nhau biết, hãy rủ nhau đi cho thật đông.

Giờ khắc sẽ ban sẽ định sau.

KÍNH CÁO ĐỘC-GIẢ

Trong trí gần một năm nay, chúng tôi đã bước đi một khúng khỏ đi con đường cải-cách.

Từ khi cả cách đến nay, ngày xã độc-giả bằng năm đã có quen bổ vợ bổ bán lâu nay, có một số bạn độc-giả quá yêu mà gởi thơ tới khuyến lệ cổ động giúp cho. Rất đỗi số độc-giả mới mỗi ngày một tăng lên.

Chúng tôi không biết dùng lời lẽ chi cho xứng đáng để mong tạ ơn tất cả bạn độc.

Nhưng nhứt là chúng tôi có bổn ý nhiều thơ tuồng truyền, chúng tôi lấy nghĩa anh em mà cảm ơn bạn độc quí mến.

Vì nào mua báo 6 tháng trọn mà năm chưa đủ xin tặng đủ 12 quyển; mua 6 tháng xin tặng 6 quyển 3 tháng tặng 3 quyển.

Chúng tôi xin tặng không trong vòng bốn tháng mà thôi.

Bạn độc nào ở xa, xin gởi tiền mua báo thêm tiền gởi sách. Những sách sẽ hiến cho độc-giả xin kể ra như sau, tùy ý độc-giả chọn vậy.

Nam-kỳ phong-tục 1 à 2; Thơ Lang Châu; hơ Cha mẹ dạy con; Nhựt-điển, nhi-điển; Tài-và-sắc đối 1 à 2; Tiết-định-San 4 5, 10, 11; Tam quốc 1, 2, 5 6, 17 17 au 31 au 31; Mộng tương duyên 1; Thuận trị qua giang 1 à 2; Phi-Long 1 à 4 7 à 11; Ngũ-hổ Bình-Á 2, 5 6 7; Tây dương 1, 2; Phán-trang-lầu 7 à 8; Gia đàm đi sử 1 à 12; Nhạc-Phi 2, 5 à 27; Liên châu hồi 2 à 3; Sự tích giặc Âu châu 1 à 6; Chuyện khôi-hài; Nữ Tắc; Thiện ác hữu báo.

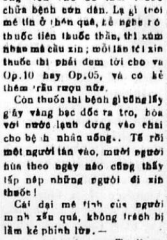

VIN

TONIQUE & BI-NUTRITIF

Du Docteur RIF

Vệ-sanh TỪU

của *Lương-y* RIF chế ra

Thứ thuốc rượu nầy là vị thuốc bổ ăn cắt cùng là vị thuốc kiện tỉnh thần kỳ là bao nhiêu người tuổi đều uống được. Nhứng kẻ tuổi cao khí lực suy nhược mỗi tháng ngoài xuyên đã thấm ăn, kẻ uống rượu nầy vô thì ăn ngủ đặng lành mạnh đông mạnh mẽ như trẻ, lại mang hồng hào ra.

Còn con nít biết nhược dưỡng bổ, đặt máu, có huyết bạch, có chứng sưng kẻ nào ốm tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lần hồi da mặt đỏ sáng tinh thần rán kiện

Giá mỗi ve là ba đồng bạc

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây đường Marins số 180-182, Cholon

Dépôt Pharmacie Franco-Chinois 90 192, Rue des Marins, CHOLON

NGẬM MỘT HỒI

VALDA

& TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau đớn giọng. Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghiệt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

Ấy là một thứ thuốc tiện hiệu

DỄ MÀ TRỊ

các chứng bịnh ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯỜN

VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có màu thì nhìn coi trên nắp bộp có hiệu chỉ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

Khăn đen Suối-đờn

HẠ GIÁ

Tôi còn dương làm những kiểu khăn đặt riêng tùy theo ý mỗi ông; xin viết thơ nói rõ mấy lớp và lấy ni tôi sẽ làm y theo gởi lại, cách lãnh hóa giao ngân, sở phí tôi chịu. Qui ông ở gần đây xin mời đến nhà trước xem mẫu đờn sau để lựa khăn cho vừa ý.

Bùng và nhiễu gò kiểu mới giá	3$50
Bùng và nhiễu gò hạng nhứt	2.00
Cẩm nhung nhiễu giá	1 50

NGUYỄN-V.-BÚP

Xế nghiệp Suối-đờn

(gare Binh-nam)

GÂY MÔN

Thuốc SIROP de DESCHIENS

có huyết bổ

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI HIỆP ĐỒN MẶC DANH PHÁP

Dưới quyền kiểm soát của Chánh-phủ Đông-Pháp

Vốn 1.000 000 lượng (Thượng-Hải)

và 8 000.000 phật lăng đã đóng tất cả

QUẢNG-LÝ CỔI ĐÔNG-PHÁP -:- SAIGON

số 26, đường Chaigneau

Chi-nghánh ở tại Hanoi, số 52, đại lộ Francis Garnier

Chi-nghánh ở Nam-Vang: số 94 đường Galliéni.

Muốn lập vốn — Muốn lập tư bổn

Muốn để danh thơm cho con trẻ ăn học

Thì nay mua vé của hội VẠN QUỐC TIẾT-KIỆM :

— Vé 1.000 đồng — mỗi tháng góp 5 đồng

— Vé 500 đồng — mỗi tháng góp 4 đồng

— Vé 250 đồng — mỗi tháng góp 2 đồng

Bằng dự rằng: 1. — Cuộc xổ số hồi vốn lại mỗi tháng kể từ tháng đầu.

2. — Cuộc chia 1/8 tiền lời cho Hội, mua khi đóng đặng 8 năm.

NÊN LƯU Ý : *Hội còn đang nhiều người chắc chắn về sự để đặng tìm nhơn-tài những nơi mà hội chưa có người thay mặt.*

Một toàn A-lơ-măn

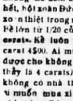

Một toàn nước thức— Sánh bằng một toàn thiệt về đủ phương-diện, nhứt là về sự trau chuốt kéo, chiếu nhiều và cứng chắc. Một toàn Đức-quốc cứng chắc cho đến đổi lấy búa đập không hư mẻ, nằm trong đất bao nhiêu năm hay đốt trong lửa cũng không hề kém sắc. Khối phải sơ gì hết, một toàn Đức có thể đồng như một xe nhiệt trong nhiều năm cũng được. Đeo tại 120 chỗ một carats tới 10 carats. Kể luôn tiền gởi giá bán mỗi carat 450$. Ai mua ba carats mỗi lần được cho không thêm một carat thứ thấy là 4 carats. Nhơn vì ở Penang không có nhà thợ là bao được nên ai muốn mua xin định luôn giấy tạc nhà hàng Đông-Pháp trong thơ gởi bằng cách đảm bảo (Ai muốn xin kiểu mẫu xin viết thơ hỏi song phải có gởi theo 17 con cò dán thơ mỗi con 2 xu). Catalogue cho không (Viết thơ bằng chữ Pháp hay chữ Hán)

GERMAN DIAMOND COMPANY

PENANG (Via Singapore)

MỘT TRƯỜNG TƯ LỚN

ECOLE PAUL DOUMER

Enseignement primaire—Primaire supérieur

Mở lại nº 107 Boulevard de la Somme -:- SAIGON

Ngày tựu trường: 15 Mars 1934

a) Có lớp dạy pháp văn buổi tối giá tiền rất rẻ cho học trò đi thi các bằng cấp.

1º) Certificat d'études primaires . . . . 2$50 mỗi tháng.

2º) Diplôme d'études primaires supérieures. . . . . 3$00 —

3º) Baccalauréat lớp nầy dạy từng lớp (par groupes).

b) Do ông LEURET Cử-nhơn văn chương Triết-học, cựu Đốc-học trường Lycéum Hồng-Bàng Hanoi đứng làm Đốc-học và điều khiển dạy pháp văn.

c) Đến Août 1934 ông Leuret sẽ rời tại Saigon trường LYCÉUM LIBRE PAUL DOUMER dạy đi thì Tê-tài tây

d) Muốn hỏi thể lệ trường xin đến hoặc viết thơ nº 107 Boulevard la Somme-Saigon.

THUỐC HÚT

THƠM NGON

"GO-LOA"

"Gauloises Bleues"

mới thiệt là thuốc của Pháp Quốc đưa qua đây bán

Hút không khô cổ

Mỗi gói **0$13**

Đại-lý Độc quyền khắp Đông-Pháp:

L'Union Commerciale Indochinoise & Africaine

135, Boulevard Charner — Saigon

SÁCH RẤT CẦN ÍCH

cho thầy giáo để dạy trẻ em đọc và cho trẻ em để học tiếng Langsa

của ông A. CHAMBON

Giám-đốc sở Học-chánh ở Nam-Kỳ soạn

CÓ BÁN TẠI

IMPRIMERIE DE L'UNION

NGUYỄN-VĂN-CỦA

37, rue Lucien Mossard SAIGON

LUẬN-LÝ TIỂU-THUYẾT — Số : 32

Thần lương-tâm

của Liễu CHƯƠNG-ĐÀI

∴

Chiều lại cha con và rể đề huề rủi nhau đi ngoạn cảnh trong vườn. Cô Nga-Mi hỏi thăm cha ở nhà có chuyện gì đáng chú ý hay chăng

— Ôi ! hai con đi chợi, ở nhà thiên gì chuyện lạ. Như hai thằng « chó chết » ăn cướp đó ở tù rồi mà không biết chừng nó làm thế nào mà vượt ngục trốn ra được. Trốn chui trốn nhủi chừng nó lịnh trốn đi xa, nhưng khi lội ruộng gần nhà mồ ở Cast o lúc trời đã tối mà lại muốn mưa, chúng nó gặp một người ngồi trên xe kéo, chúng nó biết mặt tên ba Xiêu nên theo rất dai ra dọa rồi đề cổ anh ta xuống nhét khăn vào họng và trói hai tay kéo vô bụi để đó, lục lấy lấy xâu chìa khóa và Cái-răng. Còn thằng xe kéo thì nó đập chạy như dông. Thật cái quân cướp của người gan quá ! Chúng nó hỏi thăm nhà ba Xiêu, vô nhà giết chết tên đầy tớ, mở tủ lấy được lối 50 ngàn đồng, có lẽ là tiền nộ giựt của cha đem về đó.

Qua hôm sau, tôi họa ra mới biết. Mất gần bốn gia tài thằng ba Xiêu buồn rầu đau lắm lắm rồi chết. Cha nghĩ tại cũ g không lợi gì, nó vợ vét của người quá cho nên bây giờ trời trả báo lại nhãn tiền. Còn hai thằng kia trốn đâu mất biệt, có lẽ nó có giàng xe khuya ở Bến lớn, hoặc ra Cantho mướn xe hơi trốn đi chăng ?

Cô Nga-Mi nói :

— Thưa cha, chúng nó ăn cướp quen tay, dễ gì nó bỏ. Chúng nó trốn thoát được pháp luật cũng là may lắm !

— Cha không chắc đâu con. Trời cho có mất, không sớm thì muộn chúng nó cũng sẽ bị bắt. Dẫu xử hội không được tội chúng nó chớ thiên lương-tâm nào để cho chúng nó yên. Chúng nó tuy không sợ linh sợ quan, sợ tù rạc chớ chúng nó sợ thần lương-tâm hơn hết. Giả sử như mình làm một chuyện gì mà quan làng không hay, hễ trái với lòng người thì thần lương-tâm không bao giờ để cho bằng yên đâu.

— Thưa có vậy thật, sao cha ?

— Có như vậy mới được. Trời đặt để có lương-tâm là để hành phạt người đời, để có cao bay xa chạy ra khỏi pháp luật. Ví dụ như vậy cho dễ hiểu như trong ba cha con mình đây nếu ai có làm điều gì quấy, nếu ai có làm điều chi tội lỗi, thời không thể nào thoát khỏi thần lương-tâm hành phạt. Nói chuyện nầy cha mới nhớ lại một chuyện đời xưa như vầy :

« Thuở xưa có một người tiều phu tên là K'on có một người vợ. Vợ vụt chọc tối ngày coi chồng như rơm rác. Khôn quyết tình trừ con su-tử Hà-đông rầy mới được. Một ngày kia, trong lúc ngã mê. Khôn lấy mền siết vợ lại trông. Ai cũng tưởng vợ chồng Khôn mắc bịnh gì mà chết, chớ không hiểu được rằng chồng giết vợ bị anh chồng giết chết.

Ngọc-Hoàng hay chuyện như thế gian lắm truyền với Thái-Bạch-kim-tinh mà phán rằng :

— Khanh giáng xuống nhà tên tiều-phu đến cũi tên Khôn, thừa lúc nó đi vắng, dạy con chim chia với cha nó nói như vầy : « Khôn ! mầy là thằng sát nhơn »

Thái-Bạch vâng chỉ y như lời Ngọc-Hoàng dặn.

Lúc thằng Khôn về, con chim chia với nhiều nhót mừng rỡ nó và kêu :

— Khôn ! mầy là thằng sát nhơn !! Khôn ! mầy là thằng sát nhơn !!

Nó giận quá đập chết con chim chia với và từ đó nó không thèm nhờ tới chuyện nó giết vợ nó nữa.

Ngọc-Hoàng nghe chuyện như thế đời Thái-Bạch dạy rằng :

— Khanh hãy xuống nhà thằng Khôn gặp con quạ thường gặp con quạ thường đậu trước nhà nó. Khôn cũng dạy nó nói y như con chim chia với vậy. Thái-Bạch lãnh mạng.

Sau khi đốn củi về, thằng Khôn cũng nghe con quạ kêu : « Khôn ! mầy là thằng sát nhơn ! »

Nó đi riết về nhà, ngồ trùm mền kín mít không thèm nghe tiếng chim kêu. Ngày nào nó cũng nghe tiếng con quạ nói như thế, nó giận quá, duỗi không đi, bèn lấy cung tên ra rình bắn con quạ. Con quạ rơi xuống đất gần chết rồi mà cũng còn kêu :

— Khôn ! mầy là thằng sát nhơn !!

Ngọc-Hoàng dạy Thái-Bạch một lần nữa :

— Lần nầy truyền cho suối bất nói, gió biết nói, sấm sét biết nói và hết thảy loài ở chung quanh nhà nó mà nói : Khôn ! mầy là thằng sát nhơn !! Tao không cho mầy rằng gan cự lại với tao nữa !!

Thái-Bạch vâng lịnh truyền hết thảy các loài vật đều y theo ý Ngọc Hoàng.

Bước ra đi một bước thằng Khôn đều nghe chung quanh mình nó tới tới như vậy ..

Rốt cuộc nó phải chịu thua vì lương tâm cắn rứt quá, cho nên nó chịu không nổi, ăn năn hối hận đau rồi chết. »

Cô Nga-Mi nghe thuật một cách rất châm chỉ :

— Chuyện đó nghe hay quá cha à ! Có vậy người đời mới biết dám làm điều lội lỗi. Hễ tránh vòng pháp luật thì phải mắc vòng lương-tâm. Trời thưởng, phật phạt chí công bình.

Thanh-Nam nghe nói làm thinh, chẳng hơi tại. Mồi mồ lời nói của vợ chàng dường như một ngọn dao sắc xẻ thịt chàng. Cái chàng khi xưa thề quyết không sợ lương tâm cắn rứt bây giờ không còn sức chống chối lại.

(Còn nữa)

THUỐC «VÒNG CẨM-THẠCH»

RẤT THƠM NGON

Hãng I.U.C.I.A. vừa phát-mại thứ thuốc bí hiệu **JADE** (Vòng Cẩm-thạch) hút vừa thơm, vừa ngon, giá bán rất hạ, mỗi bao 20 điếu mà chỉ bán có 5 xu thôi,

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN

Directeur-Propriétaire: NGUYỄN-VĂN-THIỆT,

61, Rue Lucien Mossard. — SAIGON

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

Le Gérant LÂM-VĂN-NGÀ

2318

24/4 - 4

MỘT CÁI TIN ĐÁNG MỪNG

DẦU NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG VE NHỎ SẮP RA ĐỜI

Khắp cả Đông-Pháp, ai ai cũng đều biết thứ Vạn ứng Nhị-thiên-đầu của tiệm thuốc Nhị-Thiên Đường ở tại Cho'on, đường Canton số 47 chẻ ra là thần hiệu và cần ích cho mọi người hơn hết. Giá chỉ bán có 0$26 một ve mà thôi.

Nay nỉ ảm lúc đó khó, nhiều người túng ngặt, kiếm chẳng ra tiền. Vì sự ích lợi chung nên tiệm Nhị-Thiên Đường mới chẻ ra Vạ ứng Nhị thiên đầu ve nhỏ cũng y một thứ dầu trong ve 0$26 bán tự thuở nay vậy, chỉ bán 0$10 một ve. Tưởng với giá đó người nghèo cũng có thể mua nó mà dùng trong cơn hữu bịnh. Thứ dầu này để trong mình cho thường, nó chữa-trị về bá chứng rất hay, dùng nó mà cứu-cấp những bịnh thình linh thì công hiệu lắm.

Trong hạ tuần tháng ba tây này thì có thứ Vạn ứng Nhị-thiên-đầu ve nhỏ ra đời nên Nhị-Thiên-Đường xin cho quí vị hay biết trước, đặng đến chừng đó mua để sẵn mà dùng.

Hình ve dầu bé bán 0$10 tự thuở nay

Hình ve dầu nhỏ bán 0$10 sắp ra đời

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
47. Rue de Canton, 47 -:- CHOLON

Liêu trai chí dị

Chuyện họ Lưu

Có họ Lưu kia, tánh tình hàng bạo quá, cho nên người trong làng đều gọi y là cọp dữ mèo. Sau dời nhà về Lâm-Trì, ở gần sông Nghi, tánh dữ chẳng chừa, người trong làng đều sợ và lánh; và lại có mấy mẫu ruộng, liền ranh với họ Miêu. Mà họ Miêu là người siêng năng, dọc theo bờ ruộng đều trồng đào nhiều lắm, đến lúc đào có trái, coa họ Miêu leo bẻ; họ Lưu chuồi mắng ra rầy mà đuổi coa họ Miêu 4, nói rằng đào của mình trồng.

Đứa con họ Miêu khóc lóc chạy về thưa lại với cha, họ Miêu cho đương lấy làm lạ, mà họ Lưu đã đến trước cửa cười mắng om som, lại hăm dọi đi kiện.

Họ Miêu vừa cười vừa nắn nỉ, mà họ Lưu còn chưa hết giận, bộ mặt hầm hầm, quay quả ra về.

Lúc ấy có người đồng ở một làng, họ Lý tên Tây-Thạch tự Vĩnh-khương là một tay buôn bán lớn ở đất Nghi; gặp họ Lưu cầm đơn vào thưa thì thấy đề đâu, muốn làm việc gì? Lưu bèn tỏ thiệt ý mình. Họ Lý bèn cười rằng: «Cái danh của anh ai mà không biết; chỉ như cái tánh lão Miêu thì tôi biết lắm. Lão thiệt thà như bỗm, có lý nào mà lão dám chiếm đoạt của anh; anh khéo ngược ngạo thì thôi đa.» nên xé nát là đơn mà êm dịu, rồi kéo Lưu vào tiệm đặng co điều đình. Vậy mà họ Lưu cũng cứ nết giận, lén lấy hết ở trong tiệm ma viết là đơn khác, đến trong mình, quyết đi kiện cho được mới nghe.

Chẳng bao lâu, họ Miêu hay được việc ấy, bèn đến nắn nỉ với họ Lý, xin giải hòa giùm, lại nói: «Tôi là người rầy bài quê mùa, đã nữa đói người rồi, chẳng từng dám thấy mặt quan; nếu được êm việc kiện thưa, giá mấy gốc đào, tôi cũng chẳng dám tranh hành làm chi.»

Họ Lý bèn kêu họ Lưu ra mà tỏ ý họ Miêu tình nguyện chịu nhường hết mấy cây đào lại cho họ Lưu.

Họ Lưu hãy còn chỉ trời vạch đất chưởi mắng chẳng thôi: tuy vậy mà họ Miêu cũng nói năng nhỏ nhẹ, chỉ cứ nằn nì mãi chớ không dám tranh cãi tiếng gì.

Việc ấy xong rồi, cách đâu chừng 4, 5 ngày, xảy nghe thiên hạ đồn rằng họ Lưu đã chết; họ Lý lấy làm sợ hãi than thở chẳng cùng.

Cách ít bữa sau, họ Lý có việc phải đi xóm, xảy thấy một người cưỡng gầy dâu kia đi lại, coi sao giống bịch họ Lưu, đến khi lại gần thì quả lại họ Lưu, chào hỏi ăn cần rồi mới họ Lý về nhà. Họ Lý bèn hỏi rằng: «Hôm trước tôi nghe tin dữ của anh, thiệt là họ tận bậy họ quá.»

Lưu làm thinh không nói chi hết, cứ kéo Lý vào làng về đến nhà rồi đọa tiệc đải đằng, nhơn thuật chuyện rằng: «Hôm trước họ đồn phải đổ bậy đâu, nhơn vì hôm nọ, tôi ở trong cửa vừa mới bước ra, thấy 2 người đi ngang, bảo tôi phải đến bẩm quan Phủ. Tôi hỏi việc gì, chúng nó nói không biết, tôi tưởng Trăng minh thường ra vào nơi cửa nha-môn, đã mấy mươi năm, đã thấy mặt quan-trường như ăn cơm bữa, nên cũng chẳng sợ sệ gì; bèn theo chúng nó vô đến công-môn, thấy có một người ngồi trên, day mặt qua hướng Nam, nét mặt dữ tợn mà hỏi rằng: «Mi có phải là Lưu-Mỗ đó chăng? Thiệt tội ác của mi đà đầy dẫy, vậy mà mi lại còn chiếm đoạt của người ta làm của mình; những đứa hoành hạ như vậy thiệt đáng quăng thẳng nó vào chảo; mà nấu cho rồi.»

Bỗng có một người ta bộ lại rồi nói rằng: «Người này có làm một việc lành, lẽ chưa đáng chết.» Người ngồi day mặt qua hướng Nam ấy, nét mặt bớt giận mà nói rằng: «Thôi thì hãy tạm đưa nó về.» Kế có hơn mấy mươi người đồng la ó lên bảo đuổi tôi về. Tôi giựt mình hỏi bọn ấy rằng: «Việc gì mà bắt ta lại, rồi việc gì mà đuổi ta đi; hãy nói cho ta biết chớ.»

Có một tên Thơ-lại cầm bộ đứng ra, chỉ cho tôi coi một khoản có ghi như vầy: Năm vua Sùng-chánh thứ 13, Lưu-Mỗ có xuất ra 300 quan tiền, mà cứu hai vợ chồng người kia khỏi chết. Hỏi nói rằng: nếu chẳng có việc ấy thì hồ ai nay mang người phải ác? mà làm sao-sánh rồi.» Tôi sợ hãi quá, bèn theo hai người ấy mà ra, hai người ấy lại đòi ăn hối lộ. Tôi nổi giận lắm mà nói rằng: «Các người không biết Lưu-Mỗ này đã từng vào ra nơi cửa quan hơn hai mươi năm, cướp giựt của người thì có, chớ có ai mà dám ăn của ta, sao các người lại cất cớ, nhóc xop ga mà đòi ăn thịt nữa sao?»

Hai người ấy không nói chi nữa, bèn đưa về tới đầu xóm, rồi chắp tay từ giã và nói rằng: «Thiệt cái vụ nầy, anh em tôi không hề uống được một chén nước lã.»

Hai người ấy đi rồi, tôi về nhà mà sống lại, thì ra tôi cải dã hơn một ngày rồi.

Họ Lý nghe nói thì lấy làm lạ quá, nhơn nói thêm dầu đuôi gốc ngọn cái việc lành mà Lưu đã làm.

Họ Lưu bèn thuật lại rằng: «Năm chánh thứ 13 năm, mất mùa, đến tỉnh đói khát ăn lẫn với nhau. Lúc bấy giờ, tôi còn làm chủ-bộ-lệ tại Lâm-Trì, có gặp một đôi vợ chồng than khóc rất thảm, tôi bèn hỏi thăm thì ý nói rằng: «Vợ chồng tôi ở với nhau mới được một năm ngoài; nay nhằm năm mất mùa, nghèo nàn đói khát, ắt chẳng được lưỡng toàn, nơi mới khóc than như vậy.»

Trong giây phút nơi chỗ tiệm bán dầu, lại gặp nữa, mà đương tranh cãi với người; tôi bước lại gần mà hỏi thăm, thì người chủ tiệm ấy là họ Mã, mới nói với tôi rằng: «Hôi vợ chồng người nầy đói gần chết, ngày thường đến xin dầu mè cầm lại mà ăn, nay lại muốn bán người vợ cho tôi, mà trong nhà tôi đã mua hơn mười mấy người rồi, nay không cần gì mua nữa, có rẻ thì mua chơi bằng không thì thôi, vậy mà y cứng cỏ làm rộn tôi hoài, thiệt là kỳ quá.» Người chồng ấy lại nói với tôi rằng: «Hiện nay gạo quí như châu, tôi tự độ nếu chẳng có ba trăm thì không đủ; vốn tôi muốn cho được sống cả nhà, chớ nếu đã bán mà làm gì; thiệt chẳng phải tôi kéo nài thách thức gì, duy cầu các ông làm phước vậy thôi.»

Họ Lưu nghe nói thì động lòng thương xót, bèn hỏi họ Mã rằng: «Bây giờ anh chịu ra bao nhiêu?» Họ Mã nói: «Hiện nay mỗi người đàn-bà giá chừng trăm quan, tôi không mua hơn nữa được.»

Họ Lưu xin cho bớt cái số 300, và mình sẽ giúp cho phần nữa. Họ nắn nản không chịu; họ Lưu tánh khí khái, bèn nói ngược cổng ấy rằng: «Ta bỏ sẻn lắm, không đủ chi mà nói cho uổng tiếng; để tôi cho anh cho đủ số ba lấy; tui anh đã đỡ số phí mà đi, và vợ chồng lại còn đoàn tụ, khỏi phải chia lìa, chẳng tốt hơn sao.» Bèn trất tiền mà cho. Hai vợ chồng khóc lóc rồi lạy tạ dắc nhau ra đi.» Họ Lưu thuật nết việc ấy rồi, họ Lý khen ngợi chẳng cùng.

Từ ấy họ Lưu mỗi ngày một giàu sang, đến nay đã hơn mười tuổi mà vẫn còn mạnh mẻ như thường.

Qua năm sau, họ Lý đến Châu-thôn, gặp họ Lưu đương gây vốn với người. Thiên hạ bu lại rất đông mà khuyên can không được; họ Lý bèn cười và kêu họ Lưu mà nói rằng: «Anh lại còn muốn làm việc hiểm hiu gian nhũng rầy đặc nữa sao?»

Họ Lưu giựt mình, vụng trực nhớ lại, mà mặt bỏ ra về.

Chuyện người phá lấu.

Ha-đông-Khanh là người ở đất Bình-Âm, lúc còn làm quan Lịnh đất Tảo, có một tên bán dầu kia, nó tới nhẹ mà lại nó ăn nói vô lễ nên giận mà đánh nó cho đến chết.

Sau làm quan lớn rồi mà giàu có, bèn cất một tòa nhà lầu mà ở. Ai ngờ là tới ngày thượng-lương, thân-bằng quyến-hữu đến chúc mừng rất đông. Bỗng thấy tên bán dầu, xăm xăm đi thẳng vô nhà; họ Ha nghĩ sự trong lòng, kế nghe người nhà bước ra báo cho ông-tá hay rằng bà vợ bé mới đẻ được một đứa con trai. Họ Hà mặt buồn dầu đầu mà than rằng: «Lão cẩu chưa rồi, mà người phá lấu đã tới rồi đó.»

Ai nấy đều tưởng ông-tá có chơi, chớ không ta hay cái việc của ông-ta thấy đó.

Đến sau, đứa con ấy lớn lên, tánh rất hung hoang, xài phá hết sự-nghiệp, nhà cửa đều bán sạch, đến đỗi phải đi làm mướn cho người ta, hễ được bao nhiêu tiền lại lại mua hương-đăng mà ăn.

TIÊU BỘC — PHÁT HÃN

TRỪ TIỆT BỆNH NGỨA — HẮC LÀO TRỊ BỔ VỠ

TA LOC

Mấu ta bằng thuốc

SAN-SỞ-PA-RAY

PA - RI - DI - EN - NỞ

(Salseparaille Parisienne)

Thuốc chuyên-môn rất công-hiệu để chữa bịnh ngoài da

Bán tại khắp các hãng thuốc - chỗ lấy

THANH LƯƠNG

Bán buôn tại số nhà 8, rue Vannerie P. PARIS

NƯỚC MẠCH SUỐI LANGSA HIỆU

VICHY CÉLESTINS

ĐỒNG TRỪ LÀNH CÁC CHỨNG!

Nước xương cốt, bịnh hay mắc dái, đau mình nhức gân, đi lợn cợn có cát, đau bực-bộ.

CÁC VỊ SÀNG HIỆU VICHY-ÉTAT

SEL VICHY-ETAT
PASTILLES VICHY-ETAT
COMPRIMÉS VICHY ETAT

Điểm vị rút lấy trong nước mạch chế ra để pha ẩm ra nước suối. Uống hai ba liều, khỏi ăn cơm rồi thì để tiêu tang. Đủ cho mỗi người làm ra nước mạch hơi đủ, uống cho ăn mau tiêu.

COI CHỪNG LẦM BỐ GIẢ MẠO, RẤT CHƯỚC

Bán tại các nhà thuốc danh tiếng

Xuất thơ
INJECTION PEYRARD
thứ thuốc thứ nầy chế ra để lâu sẽ công nhận là thần nghiệm hơn các thứ khác.
Để trị bịnh lậu, mới hay lâu đều khỏi cả.
Trong 222 người Arap thì 221 khỏi hẳn y như lời phán lại của các thương-gia Alger.

SỮA NƯỚC TƯƠI

NESTLE

HIỆU

CON-CHIM

Là thứ sữa rất trong sạch, rất bổ dưỡng, dễ tiêu hóa, lúc nào dùng cũng tốt.

Thứ sữa này quả nhiên là đã có tiếng khắp hoàn-cầu.

THUỐC NHỨC ĐẦU

ASPIRINE

DES

USINES du RHONE

CHỮA KHỎI :

NHỨC ĐẦU

BỆNH CẢM

BỆNH GHÍP

CÁC CHỨNG ĐAU NHỨC

Thuốc nào tự nhận là công hiệu hơn cũng chớ tin

NHẬN KỸ TÊN HIỆU

USINES du RHONE

THUỐC RƯỢU THIÊN THỜI

(*Xin xem toa thuốc dưới đây*)

Toa thuốc rượu nầy của ông Lê-quang-Hóe, Cai-tổng Minh Ái Mỹ-thạnh (Rạch-rẹt) soạn ra. Tôi để có sao cho nhiều ông, thầy đều cứu được nhiều người rất bị bịnh thiên-thời rất ngặt.

Phần tôi, tôi để cho thuốc nầy, cứu được nhiều lắm.

Một trăm người, thấy cứu được trên chín mươi người ; miễn là đừng để cho quá ngặt nghèo, tức nhiên khó cứu.

Rượu nầy chẳng những dùng mà trị bịnh thiên-thời, nó cũng trị được bịnh trúng thực (1), trúng hàn (2), trúng thử (3), mỗi lần uống một muỗng café, như bịnh nhiều thì uống hằng hai, mười phút, hai mươi phút đồng-hồ uống một lần, uống chừng nào thấy hết thì thôi. Thuốc rượu nầy không kỵ chi hết.

Toa thuốc nầy giá lối 4 $ 50 (4) nên dặn tiệm thuốc tán ra cho nhỏ, rồi để vô thạp nhỏ chừng sáu bảy litres rượu, ngâm lối năm ngày là dùng được.

Xin quí ông quí bà hãy lấy lòng nhơn tự bỏ thuốc nầy ngâm rượu trước để đặng trong nhà, sau cứu người làm phước, vì bịnh thiên-thời, là bịnh rất nguy, sự ở đâu việc tưởng không kịp.

NGUYỄN KHẮC NƯƠNG

Nghị-viên Thành-phố Saigon

Chủ nhà in "Nguyễn Khắc và bằng hành quốc sử"

92, Rue Le Grand de

(1) *Trúng thực.* — Khi nào mình rồi ăn món chi không tiêu, đau bụng lập tức uống vô một muỗng nhỏ [illegible] liền.

(2) *Trúng hàn.* — Hoặc nhức mưa, hoặc đi đêm cảm mà sương, lập tức uống một muỗng nhỏ, tức nhiên khỏi trúng hàn.

(3) *Trúng thử.* — Khi nào đi ngoài nắng gắt, về nhằm ăn nhức đầu, lập tức uống vô một muỗng nhỏ, tự nhiên khỏi trúng thử.

(4) Như đắt giá, bổ nữa toa cũng được, ngặt vì lối Lục Tỉnh rượu.

P. S. — Thuốc rượu nầy tôi có ngâm sẵn, ai hữu sự đến, tôi giúp thuốc, ở an nhà gởi theo.

罌粟	一兩	香附	一兩	砂仁	五錢	木香	一兩	正半下	一兩	陳皮	五錢
罌粟	一兩	香附	一兩	砂仁	五錢	木香	一兩	正半下	一兩	陳皮	五錢
Hạn-phát	1 lượng	Hương-phụ	1 lượng	Sa-nhân	5 chỉ	Mộc-hương	6 chỉ	Chánh-bán-hạ	1 lượng	Trần-bì	5 chỉ

炙草	一兩	白芍	一兩	茯苓	一兩	北參	二兩				
炙草	一兩	白芍	一兩	茯苓	一兩	北參	二兩				
Chích-cam-thảo	1 lượng	Bạch-thược	1 lượng	Bạch-phục-linh	1 lượng	Bắc-sâm	2 lượng				

胡椒	一兩	丁香	一兩	白荳蔻	五錢	木瓜	七錢	猪苓	五錢	香需	五錢
Hồ-tiêu	5 chỉ	Đinh-hương	5 chỉ	Bạch-đậu-khấu	5 chỉ	Mộc-qua	7 chỉ	Trư-linh	5 chỉ	Hương-nhu	5 chỉ

霍香	五錢	白扁荳	一兩	白芍	一兩	只殼	一兩	Chỉ-xác	1 lượng		
Hoắc-hương	5 chỉ	Bạch-biển-đậu	1 lượng	Bạch-thược	1 lượng	Thần-khúc	1 lượng				

熟地	四兩	白附子	五錢	肉桂	五錢	白砂糖	三兩	澤瀉	一兩	正懷	一兩半
Thục-địa	4 lượng	Bạch-phụ-tử	5 chỉ	Nhục-quế	5 chỉ	Bạch-sa-đường	3 lượng	Trạch-tả	1 lượng	Chánh-hoài	1 lượng, 50

白皮參	一兩	烏梅	一兩	乾薑	五錢						
Bạch-bì-sâm	1 lượng	Ô-mai	1 lượng	Can-khương	5 chỉ						

CÔNG-DỤNG THUỐC VIÊN PI-LUIN-LƯ PANH KO

(PILULES PINK)

HẾT THẢY HIỆU ĐỂ CHỐNG LẠI SỰ YẾU HẾT CỦA CÁC CƠ THỂ

Thuốc *PILULES PINK* sinh nhiều máu tốt và làm nhuận các cân tủy ; thuốc nầy làm cho biết đói, làm cho các nước trong dạ dày chóng sinh và giúp sức mạnh cho các công việc của cả các cơ thể.

Cho nên thuốc *PILULES PINK* thật đáng gọi là thuốc đại thần hiệu để chữa bịnh thiếu-máu, bịnh phiền-muộn, bịnh gầy-mòn, các bịnh tơi thì lớn nổ và bịnh trở về già, bịnh đau bao-bì, bịnh nhức đầu, bịnh cần lực mỏi mệt.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hãng bào-chế tây

Enterobyl

ÂNG-TÊ-RÔ-BI-LƯ

THUỐC CHỮA LÁ GAN

Mỗi lần uống 2 muỗng nhỏ (muỗng uống cà-phê) thuốc bột nhỏ pha vào nước lã.

Thiếu chất ở lá gan .....
Bịnh táo kết — Bịnh tiêu mòn.
Bịnh ngoài da. .....
Bịnh ở các xứ nóng. .....

E. DEHAUSSY, là quan đốc-tờ khoa vật-lý, cử nhân khoa cách-trí. Nguyên làm đầu coi các công-việc thực hành ở đại-học môn thuốc, số 66, Rue Nationale LILLE (France)

BÁN TẠI KHẮP CÁC HÃNG BÀO CHẾ TÂY

Saigon : Pharmacies MUS, SOLIRÈNE, BARBEROUSSE, SARREAU, FRANCO-ANNAMITE

Thuốc mới bài, uống vào lỗ miệng, trị

BỊNH TIỀM LA

Uống thế khỏi chích thuốc

A Saigon: L. SARREAU, Pharmacie Normale, J. MUS, Pharmacie Centrale

PHẢI COI CHỪNG ĐỒ GIẢ MẠO

SẴY NÊU CÁI KÝ TÊN : MIDY

SANTAL MIDY

(Săn-tan Mi-dy)

Thuốc nầy hiền và tinh hảo để trị bịnh *đau lậu*, mới củ gì đều thần hiệu, (không có dùng thứ Copahu và không cần thục).

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu **MIDY**.

Buôn bán lớn số. 8, Đường Vivienne, Paris.
Trong mấy nhà Thuốc.

THỬ THUỐC HOÀN BỌC HIỆU

MORRHUOL CHAPOTEAUT

MO-RU'-ON SA BÓ-TO

Hay hơn *dầu gan cá* làm cho khỏi uống khỏi nhờm.

Nó là một vị thiên hạ hay dùng trị *ho gió, ho lao, ho tồn.*

Mỗi chai trữ tại đường Vivienne Paris, môn bài số 8.